BỘ BIÊN TẬP
TẠP CHÍ CỘNG SẢN

ĐẢNG ỦY KHỐI
CÁC CƠ QUAN
TRUNG ƯƠNG

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN
VIỆT NAM

PGS. TS. VŨ VĂN PHÚC *(Chủ biên)*

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN" "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Mã số: 3KV4
CTQG-2013

BỘ BIÊN TẬP
TẠP CHÍ CỘNG SẢN

ĐẢNG ỦY KHỐI
CÁC CƠ QUAN
TRUNG ƯƠNG

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN
VIỆT NAM

PGS. TS. VŨ VĂN PHÚC *(Chủ biên)*

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN" "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2013

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN

NGUYỄN DUY HÙNG
NGUYỄN VĂN TRỌNG
HOÀNG MẠNH THẮNG
ĐÀO NGA MY
ĐÀO THỊ QUỲNH HOA
VŨ THỊ HƯƠNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* đã nêu lên ba vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng, trong đó xác định việc "đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và nhân dân đối với Đảng" là vấn đề trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất. Đây là nguy cơ bên trong nội bộ Đảng, liên quan đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Từ đó, Hội nghị đã đề ra giải pháp chủ động đấu tranh với những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên hiện nay.

Thực tiễn lịch sử 83 năm hoạt động của Đảng cũng cho thấy, nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng thật sự vững vàng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng và nguyên tắc tổ chức của Đảng; có phẩm chất đạo đức và lối sống cách mạng trong sáng; thực sự đoàn kết, thống nhất, gắn bó chặt chẽ, mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin tưởng, ủng hộ, bảo vệ, thì không có thế lực thù địch nào có thể làm cho Đảng suy vong.

Nhằm giúp cấp ủy, cán bộ, đảng viên có thêm tài liệu nghiên cứu, tìm hiểu về vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên hiện nay, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách *Phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên hiện nay*.

Cuốn sách gồm 48 bài tham luận của các đồng chí lãnh đạo, quản lý các cấp; các nhà khoa học... được tuyển chọn từ Hội thảo cùng tên do Tạp chí Cộng sản, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương phối hợp tổ chức.

Nội dung cuốn sách được chia làm ba phần:

Phần thứ nhất: Về "tự diễn biến", "tự chuyển hóa";

Phần thứ hai: Thực tiễn phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và những vấn đề đặt ra;

Phần thứ ba: Yêu cầu, nhiệm vụ mới trong phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Cuốn sách phân tích, đánh giá một cách tổng thể, hệ thống, đa diện, nhiều góc cạnh, nhận diện rõ những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, tâm lý, đạo đức với tư cách là một thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ ta; đồng thời, phân tích những nguyên nhân của tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gồm nguyên nhân khách quan và chủ quan, bên trong và bên ngoài, và khẳng định nguyên nhân chủ quan là quyết định; trên cơ sở đó, cuốn sách luận giải, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong từng cấp ủy, mỗi cấp chính quyền trong mối quan hệ với từng cán bộ, đảng viên.

Cuốn sách là tài liệu tham khảo hữu ích cho cán bộ, đảng viên và đông đảo bạn đọc quan tâm.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 6 năm 2013

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

ĐỂ DẪN HỘI THẢO KHOA HỌC *PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY*

PGS. TS. VŨ VĂN PHÚC*

Có ý kiến cho rằng, chúng ta đang trong thời kỳ hòa bình xây dựng đất nước, liệu chúng ta có kẻ thù thật sự không hay chúng ta đang tự dựng lên kẻ thù, tưởng tượng ra kẻ thù; và tự mình "thần hồn át thần tính", tự rơi vào sự huyễn hoặc, hoang mang, hoảng sợ? Một số ý kiến khác lại cho rằng, trong một "thế giới phẳng" hòa bình, xu thế dân chủ đang là tất yếu hiện nay, các quốc gia đều là bạn của nhau, là đối tác của nhau, chúng ta làm gì có kẻ thù mà cần cảnh giác, không khéo lại rơi vào trạng thái phòng vệ tưởng tượng, làm nao lòng, làm phân tâm những người đang trung thành, chuyên tâm và nỗ lực không ngừng xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam... Những phỏng đoán kiểu ấy kỳ thực đã khiến cho không ít người ảo tưởng và nghĩ như vậy; không ít cán bộ, đảng viên, một bộ phận không nhỏ nhân dân ta chủ quan và tin vào những luận điệu đó; thậm chí không ít người trong chúng ta thành ra

* Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản, Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương.

hoặc là, thờ ơ, hoặc là mơ hồ, coi thường, xem những chuyện ấy là "chuyện ở đâu đó", "của ai đó" và sinh ra tư tưởng chủ quan, mất cảnh giác...

Sự thật có phải như vậy không?

Xin được nói ngay rằng, chúng ta tuyệt đối không tưởng tượng, không ảo tưởng, không hoang mang và càng không tự ru ngủ mình về kẻ thù của chúng ta! Vì chưa khi nào như bây giờ, nhất là sau "trận động đất lịch sử" của chủ nghĩa xã hội thế giới năm 1991, chúng ta đang đối mặt với rất nhiều kẻ thù mang những "bộ mặt mới" xảo trá và thâm độc hơn, đang điên cuồng dùng mọi thủ đoạn, âm mưu tiêu diệt ngay chúng ta, thậm chí gấp ngàn lần những thủ đoạn muốn tiêu diệt chủ nghĩa xã hội ngay từ lúc mới chỉ manh nha như một "bóng ma đang ám ảnh châu Âu", cách đây hơn 154 năm trước, như C. Mác đã từng nói! Và sự thật, trên hành trình hơn 83 năm ra đời, trưởng thành, lớn mạnh và lãnh đạo cách mạng Việt Nam, gần 68 năm gìn giữ và xây dựng chính quyền cách mạng của nhân dân, Đảng ta, dân tộc ta đã đối mặt và chiến thắng đủ loại thù trong, giặc ngoài rất tàn bạo và vô cùng hiểm độc! Nhưng, dù vậy, tất cả những kẻ thù ấy đều không hề đáng sợ! Vì chúng thường hiện nguyên hình.

Nhưng nhiều năm qua và nhất là hiện nay, kẻ thù đáng sợ nhất, khó chiến thắng nó nhất lại chính là những kẻ thù giấu mặt, những thứ "giặc nội xâm". Những loại này nằm ẩn khuất giữa đội ngũ, rình rập trong chính mỗi người, nếu chúng ta mất cảnh giác hoặc do dự, ngập ngừng hay dao động, thoái bộ. Nguy hiểm hơn nữa là loại kẻ thù này rất khó nhận biết, vì chúng biến ảo khôn lường: chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa đầu hàng... được ngụy trang, trá hình dưới muôn vàn màu sắc, trong đủ thứ cái gọi là "nhân danh", "dân chủ hóa", "liên kết", "hội nhập"... Chúng ta không

được lầm lẫn về điều đó. Vì nói như V.I. Lênin: Không có kẻ thù nào, dù là hung bạo nhất, có thể chiến thắng được những người cộng sản, ngoại trừ chính họ tự tan rã, chính những lỗi lầm của họ và họ không kịp sửa chữa. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cũng nói: Chiến thắng khó khăn nhưng vẻ vang nhất, vĩ đại nhất của con người là chiến thắng chính mình. Cùng với thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch từ bên ngoài, những lầm lẫn chuyển hóa thành sai lệch từ bên trong và những "giặc nội xâm", tất cả hợp thành kẻ thù hung bạo nhất tiêu diệt chúng ta hoặc làm chúng ta tự rã rời, tự băng hoại, tự sụp đổ bất cứ lúc nào. Những "giặc nội xâm", những căn bệnh "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ấy, đang tiềm tàng và hiện hình ngay trong không ít cán bộ, đảng viên nhưng rất khó nhận diện và rất khó định lượng. Đó chính là những nguy cơ tự tan vỡ từ bên trong. Trước tình tình đó, tại Hội nghị Trung ương 9 (khóa X), Đảng ta nhận định và đặt ra trọng trách to lớn, nặng nề và khó khăn: "Tăng cường công tác bảo vệ Đảng và bảo vệ an ninh chính trị nội bộ trong điều kiện mới... Nâng cao ý thức tự bảo vệ, tự đề kháng của cơ quan, đơn vị, cá nhân cán bộ, đảng viên trước các thủ đoạn "diễn biến hòa bình", mua chuộc của kẻ thù... chống nguy cơ "tự diễn biến""[1].

Đó cũng chính là trọng trách của mỗi chúng ta về *Phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên hiện nay*.

Lật xem lịch sử nhân loại xưa nay, ở bất cứ một thời đại nào cũng có những quốc gia, dân tộc tự diệt vong hoặc tự mình biến thành nô lệ, lệ thuộc, ngoài ý muốn. Không ít những quốc gia,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.119.

dân tộc đi chinh phạt hoặc xâm lấn các quốc gia, dân tộc khác đã từng "tọa sơn quan hổ đấu", "bất chiến tự nhiên thành" hoặc là "xui nguyên giục bị", "giương đông kích tây", hoặc dùng các thủ đoạn ngầm làm cho các quốc gia, dân tộc có nguy cơ bị xâm lược tự suy tàn, tự thối rữa từ bên trong và tự tan rã; và họ đoạt lấy không cần một mũi tên, một người lính.

Nhìn vào trường kỳ lịch sử nước ta xưa kia cũng cho thấy những điều như thế. Không ít vương triều suy tàn, sụp đổ bởi họa "vạ trong tường vách", "thù túc chi thù", "huynh đệ tương tàn", "nồi da xáo thịt" tự bên trong. Tệ hại hơn nữa, không ít kẻ vì quyền lợi hẹp hòi của cá nhân, gia đình, dòng tộc mà sinh ra hủ mục thối nát, tạo bè kết đảng, thậm chí "cõng rắn cắn gà nhà", "đón cọp cửa trước, rước beo cửa sau", "nối giáo cho giặc", phản bội lại dân tộc..., gây nên bao cảnh xã tắc rối ren, lòng người ly tán, đẩy đất nước vào họa bị xâm lăng, đẩy dân tộc vào vòng nô lệ, lệ thuộc. Đó là những vết nhơ đau lòng, là bài học xương máu nhất trong lịch sử nước nhà. Ở đây, có một điều cần khắc sâu và thật sự cảnh báo là ở những thời khắc bước ngoặt của thời thế, tại những "điểm nút" mất còn của lịch sử, những điều đau lòng đó thường bộc lộ ra một cách rõ ràng, trầm trọng và nguy hiểm nhất, đe dọa vận mệnh của đất nước, của dân tộc một cách khủng khiếp nhất.

Tất cả những điều đó có thể gọi là gì? Phải chăng xét đến cùng, đó chính là quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và hệ quả khó tránh khỏi, như chúng ta thấy là sự tự tan rã, tự diệt vong, ngay cả đối với không ít vương triều từng nổi danh hùng mạnh trong lịch sử nước nhà...

Mấy thập kỷ qua, có thể nói, thế giới biến đổi vô cùng mạnh mẽ và sâu sắc, nhiều bình diện diễn biến rất mau lẹ và rất phức tạp... tác động nhiều mặt, đặt ra những thách thức, thậm chí là sự mất còn đối với nước ta.

Do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhất là do âm mưu chống phá, chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, trong nội bộ một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã xuất hiện một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những người giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với các biểu hiện khác nhau như: thờ ơ, dao động về tư tưởng chính trị, bàng quan trước vận mệnh của Đảng, của dân tộc, trước khó khăn của đất nước, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc; phai nhạt lý tưởng cách mạng, thiếu niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hoài nghi về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Một số cán bộ, đảng viên, trong đó có người trước đây đã từng giữ cương vị, trọng trách trong các cơ quan đảng, chính quyền có những ý kiến lệch lạc, nhìn nhận, phê phán lịch sử thiếu khách quan, toàn diện, đòi đa nguyên, đa đảng, công khai đả kích, phủ nhận những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cộng tác với thế lực thù địch, phản bội lại lợi ích dân tộc. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên nói trên chính là một biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Thực tiễn cho thấy, sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng cơ bản là do không ngăn chặn kịp thời nguy cơ "tự diễn biến", dẫn đến "tự chuyển hóa" chế độ chính trị. Chính vì vậy, tại Đại hội lần thứ XI và gần đây là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Đảng ta chỉ rõ: "Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta;

khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên"[1]. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, vì những biểu hiện xa rời mục tiêu xã hội chủ nghĩa, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ là nguy cơ rất khó lường, đe dọa sự tồn vong của Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Tuy nhiên, đây là vấn đề mới nên nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương, của không ít cán bộ, đảng viên hiện nay vẫn chưa thống nhất, chưa đầy đủ, thậm chí còn ảo tưởng, nên dẫn đến trong việc xử lý chưa ngang tầm nguy cơ, do còn nhiều lúng túng, bất cập.

Vì vậy, mục đích của Hội thảo này là bàn định và góp phần quyết tâm thực hiện tốt quyết sách chính trị quan trọng đó của Đảng. Ban Tổ chức Hội thảo nhận được 96 tham luận từ các nhà khoa học, các đồng chí lãnh đạo, quản lý các cấp, các tướng lĩnh, từ các địa bàn trọng điểm tới các cơ quan quản lý người Việt Nam sinh sống và học tập tại nước ngoài...

Nhìn tổng thể, các tham luận dưới nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau đã kiến giải vấn đề một cách tương đối đa diện, khá phong phú, giàu tính gợi mở và có đóng góp nhất định, rất đáng ghi nhận về mặt lý luận và tổ chức thực tiễn. Chúng tôi có thể khái lược thành *ba nhóm vấn đề chủ yếu*:

Nhóm vấn đề thứ nhất, từ xuất phát điểm nhằm giải quyết những khía cạnh về phương pháp gắn liền với việc nhận diện và cắt nghĩa hệ khái niệm công cụ làm cơ sở cho việc nghiên cứu lý luận và từng bước tổng kết thực tiễn vấn đề, 14 tham luận nỗ lực góp phần làm rõ dưới nhiều góc cạnh, tập trung làm rõ nội

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 257.

hàm khái niệm "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và các khái niệm liên quan "diễn biến hòa bình", "phi chính trị hóa", v.v.. Đó là sự diễn biến từ bên trong, tới mức nhất định tạo nên sự biến đổi về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên theo chiều hướng tiêu cực, xa rời các nguyên tắc, quan điểm của Đảng. Sự thay đổi tư tưởng nhận thức đó dẫn đến phai nhạt lý tưởng cách mạng, mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phủ nhận, bài xích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, công khai ủng hộ quan điểm đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, thậm chí có người đã cộng tác với các thế lực thù địch chống lại Đảng và chế độ ta. Đây là công việc rất căn bản, có ý nghĩa rất quan trọng không chỉ về mặt phương pháp luận và nhận thức luận mà còn là tiền đề, điều kiện, là công cụ để chúng ta xem xét, phân tích, lý giải, bước đầu sơ kết thực tiễn phong phú và phức tạp của vấn đề này.

Nhóm vấn đề thứ hai, công việc có ý nghĩa quan trọng nhất là sự tiếp cận, mổ xẻ, đánh giá bước đầu một cách tổng thể, hệ thống, đa diện, nhiều góc cạnh nhằm nhận diện rõ những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, tâm lý, đạo đức; trên tất cả các khu vực, các phương diện nhạy cảm và phong phú với tư cách là một thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ ta. Đồng thời cố gắng bình luận những hạn chế, những bất cập trong thực tiễn; kiến giải những nguyên nhân của tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gồm nguyên nhân khách quan và chủ quan, bên trong và bên ngoài và xác định nguyên nhân chủ quan là quyết định... với sự tập trung tổng kết, lý giải của 31 tham luận.

Điều đáng ghi nhận là, các tham luận, ở góc độ này hay góc độ khác đã phát hiện và trong chừng mực nhất định đã nỗ lực

kiến giải những bất cập, những mâu thuẫn về vấn đề này trên bình diện tổ chức thực tiễn phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa": giữa công tác tư tưởng lý luận với thực tế diễn biến phức tạp của tư tưởng cán bộ, đảng viên; giữa tổng thể với cắt khúc, khép kín trong hành động; giữa cơ chế vận hành bộ máy còn bất cập với thực tế đa diện, phức tạp; giữa yêu cầu rất cao với phương thức tiến hành cứng nhắc; giữa đòi hỏi những điều kiện cần và đủ bảo đảm thành công cho việc phòng, chống với sự thiếu hụt, khiếm khuyết cả tinh thần lẫn vật chất - kỹ thuật; giữa chế độ giám sát, kiểm tra một cách thống nhất và hiệu quả với sự lỏng lẻo, "vừa thừa, vừa thiếu" trong tổ chức thực thi; giữa yêu cầu về chính sách, chế độ liên quan đối với các cấp ủy và chính quyền các cấp, mỗi cán bộ, đảng viên một cách hoàn bị với sự đáp ứng một cách khập khiễng, chậm chạp...

Nhóm vấn đề thứ ba, có tới 51 tham luận ở những mức độ khác nhau dành sự tập trung luận giải, đề xuất và kiến nghị tiếp tục giải quyết vấn đề không chỉ về mặt phương pháp luận, nhận thức luận mà cả những khuyến nghị, kiến nghị một cách cụ thể ở từng khía cạnh, với từng lĩnh vực, trên từng đối tượng... nhằm nâng cao khả năng thực thi hiệu quả việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong từng cấp ủy, mỗi cấp chính quyền trong mối quan hệ với từng cán bộ, đảng viên... từ sự nghiên cứu lý luận gắn với tổng kết thực tiễn. Điều nổi bật ở đây là các tham luận đã phát hiện, góp phần tháo gỡ những lực cản, những chướng ngại, những vướng mắc không chỉ về mặt chủ quan mà cả về mặt khách quan, từ nâng cao nhận thức, tư tưởng tới dỡ bỏ những ách tắc về cơ chế vận hành; từ đổi mới phương pháp thực thi tới đổi mới cơ chế kiểm tra, giám sát và từng bước hoàn thiện về chế độ, chính sách khác... Các tham luận đều tập trung khẳng định công tác phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn

quân, toàn dân, với sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị.

Có thể nói, trên đây là những kết quả vô cùng quý báu mà chúng tôi bước đầu khái lược và sơ bộ tổng hợp từ 96 tham luận gửi về Hội thảo! Đây không chỉ chứa đựng bầu nhiệt huyết chính trị, sự dụng công tìm tòi, mà còn thể hiện những suy nghĩ có tính đột phá, những cách làm khá mới mẻ... Và đây là sự kết tinh không chỉ trách nhiệm chính trị mà cả khả năng chính trị, không chỉ quyền lợi chính trị mà còn là bổn phận chính trị của chúng ta đối với Đảng và đối với danh dự của chính chúng ta!

Mặc dù tất cả những kết quả trên đây rất đáng ghi nhận, nhưng mới chỉ là bước đầu. Vì đây là vấn đề rất khó và rất phức tạp, nhưng hết sức quan trọng, đòi hỏi sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta và cuộc Hội thảo của chúng ta phải tiếp tục góp phần khám phá, giải quyết. Rất khó, nhưng chúng ta phải làm cho thật thành công.

Với niềm tin và quyết tâm đó, bằng tiềm lực trí tuệ và khả năng to lớn của các nhà khoa học, các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà tổ chức thực tiễn, cùng toàn thể các đồng chí và các bạn hôm nay, Ban Tổ chức Hội thảo kính đề nghị chúng ta tiếp tục thảo luận và nỗ lực làm sáng tỏ mấy loại vấn đề sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục làm rõ nội hàm về mặt khoa học những khái niệm có tính chất công cụ mà Đại hội lần thứ XI của Đảng ta, trực tiếp là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) đòi hỏi: "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là gì? Mức độ, sự giống và khác nhau về chất giữa chúng như thế nào? Những biểu hiện căn bản và chủ yếu của chúng ra sao? Mối quan hệ giữa "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" như thế nào? "Diễn biến hòa bình" và "tự diễn biến hòa bình", "tự chuyển hóa" với "diễn biến hòa bình" có mối liên hệ như thế nào, với những biến tướng ra sao? Mối quan

hệ giữa chúng được thể hiện ra sao, trên những đối tượng chủ yếu nào, ở những lĩnh vực nhạy cảm nào và hậu quả chúng gây nên ra sao? Căn cứ vào tiêu chí gì để có thể không chỉ định hướng, định tính mà cần phải định lượng, để có thể không chỉ nhận diện, phân loại mà còn hoạch định kế sách, tìm tòi đối pháp phù hợp... Có thể nói, giải quyết vấn đề này không chỉ đòi hỏi sự chính xác mà còn cần cả sự tinh tế, tế nhị..., vì đây là vấn đề nhạy cảm, liên quan sâu xa tới số phận mỗi con người, danh dự mỗi tổ chức.

Thứ hai, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, không nể nang, né tránh, chúng tôi đề nghị các nhà khoa học, toàn thể các đồng chí và các bạn đánh giá một cách khách quan việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên các lĩnh vực, các ngành, các cấp như thế nào? Nhận định một cách xác đáng về sự nỗ lực với mức độ cao hay thấp, nói cụ thể là kết quả tới đâu, hiệu quả ra sao trong việc xây dựng và thực thi cơ chế vận hành, các giải pháp tổng hợp nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của chúng ta? Hiện nay, đang vướng mắc điều gì về nhận thức, về cơ chế, về lề lối tổ chức thực hiện cần tháo gỡ cấp bách? Và đặc biệt còn những hiện trạng gì, những lực cản và những mâu thuẫn nào xin Hội thảo tiếp tục chỉ rõ thêm!

Mặt khác, cũng để nghị chúng ta tiếp tục kiến giải dưới mọi góc độ, ở mọi chiều cạnh nguyên nhân chủ quan và khách quan, bên trong và bên ngoài... của tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Chúng tôi đặc biệt lưu ý, sự kiến giải những vấn đề về nhận thức, về giải quyết những bất cập trong vận hành cơ chế, được nhìn từ những phương diện cụ thể, những việc làm cấp bách không thể trì hoãn.

Thứ ba, để nghị các nhà khoa học và toàn thể các đồng chí tiếp tục dự báo sự biến động của tình hình quốc tế và trong nước;

phân tích một cách toàn diện và sâu sắc những yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng nước ta; những thách thức và trọng trách đặt ra trước Đảng ta... Trên cơ sở đó, tiếp tục lý giải ở tầm cao hơn, ở mức sâu hơn công việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tiến trình không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng ngang tầm nhiệm vụ mới của cách mạng, trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Để làm tốt điều đó, đòi hỏi phải xác lập được một tổng thể giải pháp phù hợp, thống nhất và hiệu quả. Trong rất nhiều giải pháp sẽ được đề xuất, xin các đồng chí khắc sâu đâu là giải pháp căn bản, chủ yếu, đâu là việc có ý nghĩa lâu dài, đâu là phương pháp cấp bách trước mắt, cần làm ngay theo tinh thần gắn bó hữu cơ với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* và tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh... Và điều quan trọng nhất là khả năng và sức tự đề kháng của mỗi cán bộ, đảng viên.

Chúng tôi đặc biệt muốn nhấn mạnh ở đây những quan điểm, chủ trương có tính chỉ đạo chiến lược của Đảng đối với việc giải quyết vấn đề sinh tử đó, quá trình tổ chức thực hiện những loại giải pháp đó, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả nhằm vừa giữ vững sự ổn định trên tầm vĩ mô, vừa thúc đẩy sự nghiệp đổi mới tiến lên vững chắc. Nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công là phải làm thật tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ở đây, bao gồm rất nhiều loại công việc. Chẳng hạn, nói coi trọng công tác tư tưởng, lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thì gồm những vấn đề gì, công việc cụ thể ra sao, ai làm và làm như thế nào? Nếu khẳng định sự kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác quản lý kinh tế -

xã hội, tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng, xã hội chủ nghĩa... thì cụ thể ra sao, đòi hỏi những điều kiện gì về pháp luật, về những công cụ quản lý kinh tế - xã hội vĩ mô, về những chính sách động lực, tổ chức lực lượng, phương thức phối hợp, điều kiện vật chất - kỹ thuật,... chứ không dừng lại ở quyết tâm chung chung.

Cùng với vấn đề đó, còn có vấn đề gì nữa không? Vì liên quan tới công việc khó khăn, phức tạp này còn hàng loạt các vấn đề khác như: cơ chế kiểm tra, giám sát, cơ chế thực thi dân chủ, vấn đề thưởng phạt, bảo đảm những điều kiện cần và đủ về cán bộ, về bộ máy, về huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sức mạnh của toàn thể nhân dân...

Việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên hiện nay là một trong những vấn đề cấp bách, cũng là vấn đề rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi giải quyết phải rất khoa học, công phu, tinh tế và hiệu quả, để tránh những hậu quả không đáng có trong tình hình hiện nay. Toàn thể dân tộc đang đòi hỏi Đảng ta phải làm thật tốt công việc này. Vì chỉ có như thế, chúng ta mới có thể tạo được sự chuyển biến rõ rệt, mạnh mẽ, góp phần khắc phục hiệu quả những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, nhằm xây dựng Đảng ta thật sự là đảng cách mạng chân chính, ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân, bảo đảm Đảng ta ngang tầm với trọng trách lịch sử thời kỳ mới. Chúng tôi hy vọng sự bàn thảo của chúng ta sẽ thiết thực góp phần vào việc thực hiện tốt công việc rất quan trọng, thậm chí có ý nghĩa sinh tử này!

Phần thứ nhất

VỀ "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA"

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Đại tướng, GS. TS. TRẦN ĐẠI QUANG*

Qua hơn 26 năm thực hiện công cuộc đổi mới, chúng ta đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng, đất nước đã ra khỏi tình trạng kém phát triển. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều mặt, nhất là xoá đói, giảm nghèo. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai sâu rộng và hiệu quả, góp phần tạo môi trường hoà bình, ổn định, tạo thế và lực bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Tuy nhiên, nước ta vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến khó lường, không thể coi thường bất cứ thách thức nào. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

* Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an.

của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng. Những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình", gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta.

1. "Tự diễn biến" được hiểu là quá trình đấu tranh giữa các mặt tích cực và tiêu cực, giữa tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trong nội tâm người cán bộ, đảng viên trước những tác động phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế. Trong đó, yếu tố tiêu cực và tư tưởng tư bản chủ nghĩa dần dần tăng lên; yếu tố tích cực, cách mạng, tư tưởng xã hội chủ nghĩa phai nhạt dần. Đây là quá trình biến đổi từ bên trong chủ thể, đến một thời điểm nhất định, sự biến đổi này sẽ chuyển hóa thành hành động của chủ thể.

"Tự chuyển hoá" là sự nối tiếp của quá trình "tự diễn biến". Khi sự biến đổi về chất đã làm thay đổi quan điểm tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên sẽ dẫn đến hành động chống lại chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

"Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ là sự suy thoái từ bên trong; là quá trình tự biến đổi về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên theo chiều hướng tiêu cực, làm mất dần các chuẩn mực của người cộng sản, dẫn đến xa rời những nguyên tắc, quan điểm mácxít; suy giảm nghiêm trọng niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đến khi những yếu tố cách mạng, tích cực bị phai nhạt, triệt tiêu, tư tưởng phi xã hội chủ nghĩa tăng dần, thắng thế, lúc đó sẽ dẫn đến sự "tự chuyển hoá" cán bộ, đảng viên từ người

tốt trở thành phần tử chống đối Đảng, Nhà nước. "Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của cá nhân nếu không được ngăn chặn kịp thời, triệt để sẽ dẫn đến tổ chức bị suy thoái, tự tan rã. Khi "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" diễn ra ở tầm vĩ mô sẽ dẫn đến sự chuyển hoá từ chế độ xã hội chủ nghĩa sang phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

"Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" ở nước ta đang diễn biến hết sức phức tạp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội với nhiều mức độ khác nhau.

"Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" về tư tưởng chính trị là sự phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thiếu niềm tin, hoài nghi, thậm chí phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng; xa rời các nguyên lý xây dựng Đảng, đòi Đảng từ bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ để hướng theo tư tưởng đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; phê phán lịch sử thiếu khách quan; đòi xét lại con đường đi lên xã hội chủ nghĩa và thay bằng con đường phát triển tư bản chủ nghĩa; xuyên tạc, bôi nhọ hình ảnh lãnh tụ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước... Thực tế các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô (cũ) cho thấy, "tự diễn biến" trước hết và chủ yếu về tư tưởng chính trị. Khi tư tưởng chính trị chệch hướng, tất yếu làm cho bộ máy của Đảng và Nhà nước bị chia rẽ, suy thoái, nguy cơ "tự chuyển hoá", sụp đổ của thể chế chính trị là điều khó tránh khỏi. Đó là lý do lý giải vì sao những năm qua, các thế lực thù địch luôn đặt trọng tâm thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" về tư tưởng chính trị, trước hết nhằm vào các cơ quan lãnh đạo, cán bộ chủ chốt của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, nơi hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của đất nước. Tuỳ theo đối tượng và phạm vi tác động, các thế lực thù địch sử dụng những phương thức, thủ đoạn, nội dung thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" khác nhau.

"Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" về kinh tế là sự phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đòi tư nhân hoá toàn bộ nền kinh tế, xoá bỏ chế độ công hữu về tư liệu sản xuất để thay thế bằng chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất... Khi sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa giữ vai trò chi phối cơ sở hạ tầng kinh tế thì kiến trúc thượng tầng kinh tế xã hội chủ nghĩa tất yếu thay đổi, chế độ kinh tế xã hội chủ nghĩa được thay bằng chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa. Đó là mục đích của "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trên lĩnh vực kinh tế trong chiến lược "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch đối với nước ta hiện nay.

Trên lĩnh vực văn hoá, xã hội, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" là sự đề cao, sùng bái, chạy theo văn hoá, lối sống tư sản; từ bỏ các giá trị văn hoá, đạo đức truyền thống, các giá trị văn hoá, đạo đức xã hội chủ nghĩa; xuyên tạc lịch sử, phủ nhận nền văn hoá cách mạng; đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc; đề cao chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng... "Tự diễn biến" về văn hoá, xã hội, đạo đức, lối sống thường là sự khởi đầu cho "tự diễn biến" về tư tưởng chính trị.

Thực tiễn ở Việt Nam trong thời gian qua cho thấy, tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" rất nguy hiểm, bọn phản động bên ngoài tìm cách móc nối, một số trường hợp đã "diễn biến" từ ta sang địch. Một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng cách mạng, thiếu niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; nhìn nhận, phê phán lịch sử thiếu khách quan; đòi đa nguyên, đa đảng theo mô hình dân chủ phương Tây; cổ suý cho những mô hình phát triển kinh tế - xã hội xa rời thực tiễn Việt Nam. Một số cán bộ đã về hưu công khai phê phán thiếu căn cứ về sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Chính phủ, đòi xoá bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin; một số đảng viên trí thức, văn nghệ sĩ, luật sư đòi xoá bỏ Điều 4 Hiến pháp về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đòi hệ thống tư pháp theo hướng "tam quyền phân lập" kiểu phương Tây. Qua công tác đấu tranh của lực lượng công an cho thấy rõ ý đồ của các thế lực thù địch lợi dụng các hoạt động hợp tác về giáo dục, đào tạo để tuyển lựa, đưa người chui sâu, leo cao vào các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước và ý đồ tạo dựng "ngọn cờ" trong số cán bộ, đảng viên được coi là có tư tưởng "cấp tiến" nhằm thực hiện "cách mạng màu" ở Việt Nam.

Nhận rõ tính chất nguy hiểm của "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" lần đầu tiên được nêu trong Kết luận số 86-KL/TW, ngày 5-11-2010 của Bộ Chính trị (khoá X) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *Tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới*. Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng đã khẳng định: "Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ ta; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên"[1]. Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* đã tiếp tục khẳng định tư tưởng chỉ đạo của Đảng: "Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ Đảng"[2].

Nghị quyết các kỳ đại hội trước chỉ đề cập đến âm mưu và hoạt động "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch và xem

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr. 257.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 37.

đó như nhân tố chủ yếu tác động đến ổn định chính trị - xã hội và có thể dẫn đến việc Đảng mất vai trò lãnh đạo đối với Nhà nước và xã hội, làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Việc đưa vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ vào Nghị quyết Đại hội lần thứ XI và các nghị quyết khác của Trung ương là nhận thức mới và chứng tỏ Đảng ta đã nghiêm túc nhận thấy rõ tính chất nghiêm trọng của vấn đề cần quan tâm giải quyết.

2. Từ thực tiễn đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", rút ra một số kinh nghiệm sau:

a) Đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; của các ngành, các cấp dưới sự lãnh đạo của Đảng

Thực tế đã chứng minh, âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch nhằm xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là không thay đổi; chỉ có phương thức, thủ đoạn của chúng là thay đổi. Vì vậy, đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành dưới sự lãnh đạo của Đảng, đòi hỏi phải chủ động, kiên trì, thực hiện thường xuyên, liên tục. Đây không phải là mặt trận có giới tuyến địch - ta rõ ràng, mà phải sử dụng tư tưởng, lý luận cách mạng đánh bại tư tưởng, lý luận phản động; sử dụng chính nghĩa và sự thật đánh bại sự xuyên tạc, vu cáo; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để khắc phục suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; sử dụng sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn dân trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Bài học từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu cho thấy, do xa rời những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội, buông lỏng cuộc đấu tranh chống "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch đã thúc đẩy nhanh quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa nhanh chóng tan rã, đúng như V.I. Lênin đã cảnh báo: Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta, ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta. Toàn bộ vấn đề là ở chữ "nếu" này. Nếu chúng ta do sai lầm mà gây ra sự chia rẽ thì tất cả sẽ sụp đổ...

b) Tăng cường công tác tư tưởng, lý luận, bảo vệ và giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nhân tố quyết định thắng lợi trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"

Trên lĩnh vực tư tưởng, các thế lực thù địch luôn tập trung xuyên tạc, vu cáo, mưu toan xoá bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thực hiện ý đồ chiến lược làm chuyển hoá thể chế chính trị ở nước ta. Trong cuốn sách *1999 - chiến thắng không cần chiến tranh*, Nichxơn viết: "Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất, toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hoạt động mậu dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng".

Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trong bất cứ hoàn cảnh nào, dù tình hình thế giới và trong nước khó khăn, phức tạp đến đâu, Đảng ta vẫn luôn bảo vệ và giữ vững chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu, lý tưởng cộng sản. Theo quan điểm của Đảng ta, tuy có những vấn đề cần bổ sung, phát triển, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn là học thuyết cách mạng khoa học nhất, tiên tiến

nhất, là "vũ khí tinh thần" của giai cấp công nhân, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Công tác tư tưởng, lý luận có vai trò, vị trí quan trọng trong việc xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; khẳng định, bảo vệ và tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X) *Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới* chỉ rõ: "Công tác tư tưởng, lý luận là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ... thể hiện vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...; đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, làm cho hệ tư tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa dân tộc, những tinh hoa văn hoá thế giới chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội"[1].

Thực tiễn đấu tranh phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" cho thấy, trong quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, khi khó khăn, thử thách xuất hiện là lúc tư tưởng dễ dao động, tâm lý hoang mang, mất phương hướng dễ nảy sinh trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; đó cũng là lúc nguy cơ giảm sút lòng tin, phai nhạt lý tưởng... có cơ hội phát triển. Vì vậy, đẩy mạnh công tác tư tưởng, lý luận luôn là vấn

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Các nghị quyết của Trung ương Đảng 2005 - 2010*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 122.

để có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, góp phần giải đáp những vấn đề do thực tiễn đặt ra, củng cố niềm tin vào lý tưởng cộng sản và con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

c) Sử dụng các biện pháp quyết liệt, khắc phục những sơ hở, yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội, tích cực tạo bước chuyển biến mới trong phòng, chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí

Suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" có mối quan hệ chặt chẽ với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những sơ hở, yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội. Suy thoái về tư tưởng chính trị cùng với tệ quan liêu là nguyên nhân dẫn đến tham nhũng, lãng phí; tham nhũng, lãng phí tác động trở lại, làm suy thoái tư tưởng chính trị, "tự chuyển hoá", "tự diễn biến" nhanh hơn. Khi lún sâu vào tham nhũng, cán bộ, đảng viên càng xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng, thậm chí phản bội nhân dân, phản bội Đảng. Tham nhũng tất yếu dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", nhưng không phải tất cả những người suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" đều tham nhũng. Vì vậy, để đấu tranh phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" có hiệu quả, cần có biện pháp quyết liệt, khắc phục tệ quan liêu, những sơ hở, yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội là điều kiện thuận lợi để tham nhũng, lãng phí, phát triển; đồng thời tích cực tạo bước chuyển biến mới trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

d) Tăng cường giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân là nhân tố quan trọng trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"

Đối tượng tác động của "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến",

"tự chuyển hoá" mà các thế lực thù địch hướng tới là đội ngũ cán bộ, đảng viên. Vì vậy, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân là một trong những nhân tố quan trọng trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Việc rèn luyện đạo đức cách mạng là công việc khó khăn, đòi hỏi nhiều công phu, nghị lực mới có thể chiến thắng chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên. Để giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng có hiệu quả, phải kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, bồi dưỡng ở nhà trường với sự tự phấn đấu, tự rèn luyện của cán bộ, đảng viên trên cương vị công tác và trong cuộc sống riêng của mỗi người. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân"[1]. Thực tiễn cho thấy, đã có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có người công khai bày tỏ ý kiến trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, làm trái nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, thậm chí có người "sám hối", "trở cờ"; tình trạng tham nhũng, quan liêu, xa dân, vi phạm nguyên tắc Đảng... là điều đáng lo ngại nhất và cũng là nguy cơ lớn nhất đối với một đảng cầm quyền. Suy đến cùng là do không vượt qua được chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhấn mạnh, chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù hung ác, là giặc nội xâm, nó không mang gươm, mang súng nhưng vô cùng nguy hiểm, gian giảo, xảo quyệt; nó kéo người ta xuống dốc không phanh. Mọi thứ xấu xa, hư hỏng đều sinh ra

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 292.

từ căn bệnh này. Nếu không đánh bại, không quét sạch chủ nghĩa cá nhân thì Đảng ta không thể trong sạch, vững mạnh được, không thể là một đảng cách mạng chân chính hết lòng vì nước, vì dân.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"

Trong cuộc đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng giữ vai trò quan trọng, góp phần phát hiện, kịp thời khắc phục những khuyết điểm khi mới manh nha. Kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng gồm nhiều nội dung, trước hết là kiểm tra việc đảng viên thực hiện Điều lệ Đảng, Quy định những điều đảng viên không được làm; kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra đảng viên thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; kiểm tra, giám sát về phẩm chất đạo đức và kết quả thực hiện nhiệm vụ chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chấp hành chủ trương của cấp uỷ. Trong kiểm tra, giám sát, cần chú ý lắng nghe dư luận của quần chúng, tiếp nhận ý kiến của Mặt trận, đoàn thể nhân dân nhận xét, phê bình cán bộ, đảng viên; coi trọng phát hiện các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, giúp cho cấp uỷ tổng kết, rút ra những kinh nghiệm hay, những cán bộ, đảng viên tiêu biểu... để bồi dưỡng và nhân rộng. Thực tiễn cho thấy, ở những nơi làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thì nơi đó, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống được phát hiện và ngăn chặn từ manh nha, tổ chức đảng được củng cố vững mạnh, phòng, chống có hiệu quả những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

e) Kết hợp chặt chẽ giữa chủ động đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", "giữ vững bên trong là chính", "tự bảo vệ mình là chính" với tinh thần tích cực tấn công, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch

Để chủ động phòng ngừa "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", cần chăm lo xây dựng hệ thống chính trị, trước hết là xây dựng Đảng và Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh; mọi thành viên của các cơ quan, tổ chức có khả năng đề kháng tốt, là cơ sở để ngăn ngừa các tác động tiêu cực từ bên ngoài; đồng thời, chủ động đấu tranh với mọi biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Chủ động phòng ngừa và đấu tranh với "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" là hai mặt của một vấn đề có mối quan hệ hữu cơ, tác động qua lại lẫn nhau, bảo đảm thắng lợi của cuộc đấu tranh chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Mọi âm mưu, hoạt động thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của các thế lực thù địch sẽ bị vô hiệu hoá, nếu nội bộ Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực tiễn chỉ ra rằng, cơ quan, đơn vị nào làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, thì ở đó không xảy ra hiện tượng "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", các thế lực thù địch không tìm được "kẽ hở", "điểm yếu" để thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình".

Tuy nhiên, nếu chỉ chủ động phòng ngừa, đấu tranh với "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" mà không kết hợp với tích cực tấn công, làm thất bại âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình", thì hiệu quả cuộc đấu tranh không cao, các thế lực thù địch sẽ có thời cơ và điều kiện chống phá quyết liệt hơn. Vì vậy, cần kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa, đấu tranh với "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", "giữ vững bên trong là chính", "tự bảo vệ

mình là chính" với tinh thần tích cực tấn công, làm thất bại âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch.

3. Những thành tựu, kinh nghiệm của hơn 25 năm đổi mới đã tạo ra cho đất nước ta thế và lực, sức mạnh tổng hợp lớn hơn gấp nhiều lần so với thời kỳ trước. Tuy nhiên, nước ta vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen, tác động tổng hợp, diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào. Các thế lực thù địch tiếp tục ráo riết thực hiện "diễn biến hoà bình" đối với các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam. Chúng gia tăng các hoạt động bạo loạn lật đổ, đồng thời tìm cách tác động, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy nhanh các yếu tố "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ ta. Đây là hai "gọng kìm" ("diễn biến hoà bình" và "tự diễn biến hoà bình") nhằm xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Do đó, để đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, cần tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ: đấu tranh chống "diễn biến hoà bình" và phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ ta, trong đó, tập trung làm tốt những công tác sau:

- Cấp uỷ và tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, đoàn thể cần nhận thức đúng tình hình, thấy rõ nguy cơ cũng như âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của các thế lực thù địch; giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ đó nâng cao niềm tin vào lý tưởng cộng sản, vào con đường xã hội chủ nghĩa; hiểu rõ bản chất không hề thay đổi của chủ nghĩa đế quốc, nâng cao nhận thức tư tưởng và giác ngộ lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa, nâng cao cảnh giác, làm thất

bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của kẻ địch. Đẩy mạnh đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, vô hiệu hoá các trang mạng xã hội có nội dung xấu; tăng cường giáo dục, đối thoại với những người có quan điểm sai trái, ngăn chặn sự tác động của bọn phản động bên ngoài, không đẩy họ vào thế đối địch, đồng thời kiên quyết xử lý những trường hợp đã "diễn biến" từ ta sang địch.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và quy định của Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; phương châm, nguyên tắc bảo vệ an ninh chính trị nội bộ là "chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính", "tự bảo vệ mình là chính". Chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp bảo vệ chặt chẽ an ninh chính trị nội bộ, vô hiệu hoá hoạt động thâm nhập, tác động chuyển hoá nội bộ, thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam của các thế lực thù địch và bọn phản động. Tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước, tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức cũng như ý thức trách nhiệm của các ngành, các cấp và của mọi công dân đối với công tác này; coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cơ quan, tổ chức, trong đó phải gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ cơ quan, đơn vị để giải quyết, xử lý kịp thời. Những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là vấn đề không thể xem thường, bởi vì suy thoái về đạo đức, lối sống là tiền đề của sự suy thoái về tư tưởng chính trị. Vì vậy, cần tập trung phát hiện những cán bộ, đảng viên mơ hồ về lập trường chính trị, có quan điểm sai trái, không tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; có lối sống thực dụng, phẩm chất đạo đức không lành mạnh, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xa rời nhân

dân để đấu tranh, xử lý theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết, chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước nhằm tăng cường khối đoàn kết dân tộc, làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc để chống phá. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, khơi dậy sức mạnh, tiềm lực to lớn của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần giải quyết những vấn đề mới đặt ra và làm rõ hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục trong hoạt động lý luận, tuyên truyền, đấu tranh kịp thời và có hiệu quả với các luận điểm phản tuyên truyền của các thế lực thù địch và bọn phản động. Nghiên cứu đưa nội dung đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" vào chương trình, nội dung các bài giảng trong các trường đảng, trường chính trị.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khoá XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm điểm, đánh giá thực trạng tình hình và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí thời gian qua tại các bộ, ban, ngành, địa phương; kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong công tác lãnh đạo,

chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, từ đó đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, tạo được sự chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, nhằm xây dựng Đảng ta thật sự là đảng cách mạng chân chính, ngày càng trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHẮC PHỤC HIỆN TƯỢNG SUY THOÁI VỀ CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC VÀ LỐI SỐNG TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

PGS.TS. NGUYỄN THẾ THẮNG*

Đầu tháng 8-1969, tức là khoảng gần một tháng trước khi đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương về việc làm và xuất bản loại sách "người tốt, việc tốt", Người đã đưa ra một nhận định vừa là sự tổng kết lịch sử thế giới, vừa như một sự cảnh báo cho các đảng cộng sản cầm quyền về nguy cơ suy thoái của mỗi con người, mỗi cán bộ, đảng viên, của một đảng và một chế độ xã hội. "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"[1].

Thực tế phong trào cộng sản và phong trào công nhân quốc tế những năm 80 - 90 của thế kỷ XX đã chứng minh nhận định

* Trưởng khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực I.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 672.

của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đúng đắn. Trong các nguyên nhân dẫn tới việc mất quyền lãnh đạo của các đảng cộng sản, sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô có một nguyên nhân là sự suy thoái, "tự diễn biến" trong các đảng cộng sản, nhất là sự suy thoái, "tự diễn biến" ở tầng lớp lãnh đạo, quản lý cao cấp.

Ở nước ta, tại Đại hội lần thứ XI, Đảng ta nhận định: Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hoá giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lý, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước. Việc "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" có những biểu hiện phức tạp.

Nhận định nói trên của Đảng ta cũng chứng tỏ dự báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nguy cơ của hiện tượng suy thoái trong cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền là hoàn toàn chính xác. Vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu tư tưởng của Người về sự suy thoái đó để khắc phục là hết sức cấp thiết.

1. Nguyên nhân của hiện tượng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống trong cán bộ, đảng viên

Tại sao trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên lại có tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống như vậy? Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến vấn đề này và dành nhiều công sức ngăn chặn, phòng, chống để Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh. Người chỉ ra những nguyên nhân khách quan và chủ quan của hiện tượng suy thoái này trong cán bộ, đảng viên.

Về nguyên nhân khách quan: Người cho rằng, Đảng ta không phải từ trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra. Vì vậy, trong Đảng có nhiều người tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song, cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây ngấm vào Đảng. Cho nên: "Nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phần tử tốt, nhưng vẫn có một số chưa bỏ hết những thói xấu tự tư tự lợi, kiêu ngạo, xa hoa... Những thói xấu đó, họ mang từ xã hội vào Đảng"[1].

Ngày nay, cũng có những nguyên nhân khách quan tác động đến tâm tư tình cảm, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, khiến họ từ chỗ dao động đi đến suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống. Đó là sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, những mặt trái của quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hoá, của cơ chế thị trường, tác động "diễn biến hoà bình" của các thế lực phản động...

Về nguyên nhân chủ quan: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tình trạng suy thoái trong đội ngũ cán bộ, đảng viên có nguyên nhân từ phương pháp lãnh đạo của Đảng còn có chỗ chưa khoa học, việc giáo dục đạo đức cách mạng bị buông lỏng,... đặc biệt là sự phát triển của chủ nghĩa cá nhân trong xã hội, trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây chính là một nguy cơ với đảng cộng sản cầm quyền. Chính chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên là nguồn gốc của các khuyết điểm, sai lầm mà ngày nay chúng ta gọi là sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, suy thoái về đạo đức và lối sống. Người khẳng định rõ: "Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr. 303.

cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân"[1]. Còn đối với cán bộ, đảng viên, Người khẳng định: Do chủ nghĩa cá nhân mà phạm nhiều sai lầm, khuyết điểm.

Trước khi nói rõ hơn tác hại của chủ nghĩa cá nhân, cần phân biệt rõ các khái niệm: chủ nghĩa cá nhân, cá nhân và lợi ích cá nhân. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là giày xéo lên lợi ích cá nhân. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích tập thể thì không có gì là xấu cả. Hơn nữa, ngày nay, Đảng và Nhà nước ta còn chủ trương mọi chính sách và cơ chế quản lý đều phải nhằm thoả mãn những lợi ích cá nhân chính đáng của người lao động, trước hết là lợi ích vật chất, coi đó là một trong những động lực cơ bản thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2. Bản chất chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện suy thoái trong cán bộ, đảng viên

Vậy chủ nghĩa cá nhân cực kỳ nguy hiểm là như thế nào? Đó chính là một nguyên tắc đạo đức đặc trưng cho hệ tư tưởng và luân lý tư sản. Trong lịch sử hình thành cơ chế thị trường với những quan hệ tư sản, những quan niệm của chủ nghĩa cá nhân từng đóng vai trò tích cực trong cuộc đấu tranh cho những quyền tự do của cá nhân, giải phóng cá nhân khỏi những xiềng xích của chế độ phong kiến và giáo hội. Nhưng đến khi giai cấp tư sản đã lật đổ chế độ phong kiến, củng cố được địa vị thống trị thì việc cổ vũ cho chủ nghĩa cá nhân ngày càng trở nên phi nhân đạo. Chủ nghĩa cá nhân trở thành quan niệm ích mình,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr. 609.

hại người. Nó đề cao những quyền và lợi ích tuyệt đối của cá nhân trong xã hội, bất chấp lợi ích của người khác và của cả cộng đồng. Nó đối lập cá nhân với tập thể, bắt lợi ích xã hội phải phục tùng lợi ích cá nhân. Đến nay, ngay trong lòng các nước tư bản chủ nghĩa, người ta cũng đã công khai lên án chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ chủ nghĩa cá nhân là tư tưởng đặt lợi ích của cá nhân, của gia đình lên trên, lên trước lợi ích của tập thể, của cả cộng đồng dân tộc. Nó chỉ muốn mọi người vì mình. Vì vậy, nó mâu thuẫn với một nguyên tắc cơ bản của đạo đức mới là chủ nghĩa tập thể "mình vì mọi người, mọi người vì mình". Muốn xây dựng được nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục những mặt tiêu cực của cơ chế thị trường thì trên lĩnh vực tinh thần, tư tưởng và đạo đức phải xoá bỏ được chủ nghĩa cá nhân, xây dựng chủ nghĩa tập thể.

Không có tinh thần tập thể thì không thể có con người mới xã hội chủ nghĩa. Do đó phải chống chủ nghĩa cá nhân, đi đôi với xây dựng chủ nghĩa tập thể. Nhưng cái khó khăn, đau đớn trong cuộc đấu tranh này là không nhiều thì ít, trong mỗi con người ai cũng tự nhiên có một chút cá nhân chủ nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích: sinh trưởng trong xã hội cũ đang trong thời kỳ chuyển đổi, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích, thói quen, truyền thống lạc hậu của xã hội cũ. Trong các thói quen, truyền thống lạc hậu đó, chủ nghĩa cá nhân là thứ nguy hiểm nhất. "Nó ẩn nấp trong mình mỗi chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy"[1]. Vừa qua, khi cách mạng gặp khó khăn (chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Liên Xô, Đông Âu), hoặc ngay khi có những thắng lợi bước đầu trong tăng trưởng kinh tế, thì chủ

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 606.

nghĩa cá nhân đã ngóc đầu, thậm chí phát triển mạnh trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên.

Chủ nghĩa cá nhân phát triển là một nguyên nhân dẫn tới sự suy thoái về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng của nhân dân"[1]. Chủ nghĩa cá nhân là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng phai nhạt lý tưởng và thoái hoá, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Đứng trong hàng ngũ chiến đấu của Đảng mà họ không có dũng khí cách mạng, ít lo nghĩ về trách nhiệm của mình, không quyết tâm vươn lên phía trước. Họ vô cảm, hững hờ như những người không có lý tưởng, đến đâu hay đến đó. Đối với công việc của đất nước, không có thái độ làm chủ tập thể, tinh thần dám nghĩ, dám làm, mà thường bị động ngồi chờ. Số người đó không hiểu sức mạnh của Đảng chính là ở sự tập trung thống nhất, ở kỷ luật sắt của Đảng. Họ ít gắn bó với tổ chức, không tin ở lực lượng và trí tuệ của tập thể. Họ sống và làm việc một cách riêng rẽ, không đoàn kết và hợp tác với người khác. Họ có đôi chút hiểu biết, đôi chút thành công thì tự cao tự đại, vênh vang kiêu ngạo, tự cho mình là tài giỏi hơn người. Ở cương vị phụ trách thì tự cho mình có quyền hơn hết thảy, định đoạt mọi việc, ở ngành nào, ở địa phương nào thì coi đó như một giang sơn riêng, không biết đến lợi ích toàn cục. Họ coi thường những quyết định của tổ chức. Họ là những "ông quan liêu", chỉ thích dùng mệnh lệnh đối với đồng chí và nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Đảng ta là một Đảng phấn đấu và hy sinh vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547.

giai cấp vô sản, chứ không vì lợi ích nào khác. Nhưng số người đó coi Đảng như một cái cầu thang để thăng quan phát tài. Họ không quan tâm đến đời sống nhân dân mà chỉ lo nghĩ đến lợi ích riêng của mình. Họ quên rằng, mỗi đồng tiền, bát gạo đều là mồ hôi nước mắt của nhân dân, do đó mà sinh ra phô trương, lãng phí. Họ tự cho mình có quyền sống xa hoa hưởng lạc, từ đó mà đi đến tham ô, trụy lạc, thậm chí sa vào tội lỗi. Tất cả những lỗi lầm nói trên đều là con đẻ của chủ nghĩa cá nhân"[1].

Người cũng vạch rõ: "Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ"[2].

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa cá nhân đẻ ra nhiều cái xấu thiên hình vạn trạng. Ví dụ như các bệnh: địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, óc quân phiệt quan liêu, óc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, làm việc lối bàn giấy, tự do vô kỷ luật, ích kỷ, hủ hoá, lười biếng, ham danh vị, ba hoa, kiêu ngạo... Người cho rằng, còn có thể nêu ra rất nhiều ví dụ về các bệnh tật, sự suy thoái đạo đức do chủ nghĩa cá nhân gây ra. Nhưng có thể tóm lại là, cái gì trái với đạo đức cách mạng đều là chủ nghĩa cá nhân. Muốn có đạo đức cách mạng, thì nhất định phải "tẩy rửa", "quét sạch", "chống", "tiêu diệt" chủ nghĩa cá nhân. Mà không phải chỉ có chống một lần mà hết được chủ nghĩa cá nhân. Chống chủ nghĩa cá nhân là một cuộc đấu tranh lâu dài, phức tạp. Bởi vì chủ nghĩa cá nhân đã có từ

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 14, tr. 469; t. 15, tr. 547.

lâu, như là một thói quen có tính bản năng của con người, rất khó sửa đổi.

3. Nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, khắc phục sự suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên

Đạo đức cách mạng, đạo đức mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng, xây dựng và chính Người gương mẫu thực hiện trước hoàn toàn đối lập với chủ nghĩa cá nhân. Nó bao gồm những phẩm chất tốt đẹp nhất của người cách mạng muốn cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới tốt đẹp hơn. Sở dĩ Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo đã từng lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ thắng lợi, một phần quan trọng là do có một đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự có đạo đức cách mạng, sẵn sàng hy sinh cả cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng. Lịch sử cách mạng và đời sống thực tế cho thấy, khi đạo đức cách mạng phát triển thì chủ nghĩa cá nhân bị đẩy lùi. Và ngược lại, khi chủ nghĩa cá nhân phát triển thì đạo đức cách mạng bị suy giảm. Vì vậy, để bảo đảm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra chủ trương: "Nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân".

Những phẩm chất đạo đức cách mạng cơ bản theo tư tưởng Hồ Chí Minh có tác dụng làm cho mỗi cán bộ, đảng viên cũng như toàn Đảng trở nên thật sự trong sạch, vững mạnh. Đó là các phẩm chất: trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; thương yêu, quý trọng con người và tinh thần quốc tế trong sáng. Những phẩm chất này không phải tự nhiên con người sinh ra đã có, mà nó chỉ có thể từng bước hình thành, củng cố trong quá trình bền bỉ tu dưỡng, rèn luyện hằng ngày trong thực tế suốt cả cuộc đời mỗi con người. Bởi vì: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"[1].

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra những nguyên tắc cơ bản trong việc phát triển đạo đức cách mạng, đấu tranh xoá bỏ chủ nghĩa cá nhân. Trước hết là nguyên tắc xây đi đôi với chống. Phải xây dựng, nâng cao đạo đức cách mạng đi đôi với đấu tranh ngăn chặn, đi đến trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân. Muốn xây thì phải chống: "Phải kiên quyết *quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ"[2].

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương phát động, theo dõi sát sao các phong trào quần chúng rộng rãi, trong đó, việc *xây luôn đi đôi với chống*. Như các phong trào thi đua yêu nước, phong trào "ba xây, ba chống", tức là phong trào *Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu*. Người chỉ rõ để xây được ba cái tốt là ý thức trách nhiệm cao, quản lý kinh tế, tài chính tốt và cải tiến kỹ thuật, cần tích cực chống ba thứ "giặc ở trong lòng" là tệ tham ô, bệnh quan liêu và nạn lãng phí. Để nâng cao đạo đức cách mạng thì phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

Nói đi đôi với làm, nêu gương đạo đức là một nguyên tắc bảo đảm phát triển đạo đức cách mạng, khắc phục chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: "Nói chung

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 612; t. 15, tr. 547.

thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền"[1].

Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Hô hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Cán bộ, đảng viên nên nói ít làm nhiều, không nên nói một đằng làm một nẻo. Cán bộ, đảng viên đi trước để cho làng nước theo sau.

Cấp trên gương mẫu với cấp dưới. Thủ trưởng gương mẫu với nhân viên. Đảng viên gương mẫu trước quần chúng. Cha mẹ gương mẫu với con cái. Thầy cô giáo gương mẫu với học sinh... Người chủ trương lấy những gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một phương thức tốt nhất để thúc đẩy việc nâng cao đạo đức cách mạng, đẩy lùi chủ nghĩa cá nhân trong cuộc sống hằng ngày.

4. Một số giải pháp chủ yếu góp phần nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên hiện nay

- *Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ:* Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để biến chủ trương, chính sách thành hiện thực cần có nhiều giải pháp đúng đắn, sắc bén, linh hoạt và đặc biệt là phải có quyết tâm, dũng khí thực hiện. Đảng phải tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc; thực sự phát huy quyền làm chủ của quần chúng nhân dân, nói đi đôi với làm. Đổi mới phương thức tuyển dụng, để bạt cán bộ và phương thức bầu cử, tranh cử trong Đảng, trong hệ thống dân cử. Thực hiện tốt sự giám sát của các đoàn thể và nhân dân đối với đội

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 1, tr. 284.

ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là với những người lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành và tổ chức cấp trên.

- *Tăng cường và đổi mới công tác giáo dục đạo đức cách mạng:* Cụ thể hoá các chuẩn mực đạo đức nói chung trong giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, đảng viên, nhân dân cho phù hợp với những yêu cầu mới, cụ thể nảy sinh trong quá trình thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Tăng cường nhiệm vụ giáo dục đạo đức cách mạng mới trong công tác tư tưởng của Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội, trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng tất cả các loại hình văn hoá, nghệ thuật.

Tăng thêm chương trình, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy đạo đức trong các cấp học của các loại trường từ phổ thông cho đến đại học và các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể.

- *Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI).* Hiện nay, việc phê bình và tự phê bình ở nhiều tổ chức đảng vẫn còn mang tính hình thức. Việc phê bình, tự phê bình phải nhằm vào những vấn đề thiết thực, trực tiếp liên quan tới sự suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị cụ thể của mình. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu các cấp uỷ có bản lĩnh, dũng khí, thật thà tự phê bình và phê bình, trên tinh thần "trị bệnh cứu người" mới có tác dụng nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhânh.

- *Đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng:* Cần phát huy dân chủ, dựa vào nhân dân, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí với tinh thần quyết liệt như chống giặc ngoại xâm. Thực hiện đúng *Luật phòng, chống tham nhũng*. Xử lý nghiêm minh,

công khai các vụ việc tham nhũng, bất kể kẻ phạm tội tham nhũng là ai. Chống tham nhũng gắn liền chống quan liêu.

Thực hiện tốt việc khuyến khích, biểu dương, khen thưởng và bảo vệ những người phát hiện, tố cáo, tích cực chống tham nhũng. Trừng trị nghiêm khắc những hành vi, việc làm với mục đích trả thù người đấu tranh tố cáo tham nhũng, tiêu cực. Xử lý nghiêm những người lợi dụng dân chủ, lợi dụng chống tham nhũng để vu cáo, vu khống, làm ảnh hưởng đến uy tín của cán bộ, đảng viên, gây rối nội bộ.

- *Hoàn chỉnh cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật:* Hiện nay còn có tình trạng nhiều luật, pháp lệnh mới ban hành vài năm đã lạc hậu, phải sửa đổi, hoặc vừa ban hành đã thấy điểm bất cập. Tình trạng đó phải được khắc phục. Pháp luật, chính sách ban hành phải chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu cách mạng. Luật pháp, chính sách phải được thực hiện nghiêm minh. Trong hệ thống pháp luật về cán bộ, công chức, vấn đề tiền lương cần được tiếp tục cải tiến theo tinh thần bảo đảm để cán bộ, công chức không thể tham nhũng và không cần tham nhũng. Tiền lương là nhân tố quyết định bảo đảm cuộc sống của cán bộ, công chức và gia đình họ phù hợp với trình độ phát triển nền kinh tế - xã hội của ta.

BÀN VỀ VẤN ĐỀ "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA"

Đại tá, PGS. TS. BÙI TRUNG THÀNH*

1. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là thuật ngữ chính trị - pháp lý lần đầu tiên được khẳng định trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng: "Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên"[1]. Đây là nhóm thuật ngữ hiện đang có nhiều tranh luận do những cách tiếp cận khác nhau. Bài viết này góp thêm một số ý kiến luận bàn về nó xét từ khía cạnh tiếp cận lý thuyết.

Trước hết, cần trở lại vấn đề "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. "Diễn biến hòa bình" (Peaceful Evolution, Peaceful Change, Peaceful Transformation...) có thể hiểu là hoạt động có tính chất phi quân sự, hoặc êm dịu của chủ nghĩa đế quốc nhằm vào các nước xã hội chủ nghĩa với mục tiêu làm thay đổi thể chế chính trị của các nước này. Về mặt chính trị, bản chất của nó là hoạt động lật đổ chế độ chính trị của các

* Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, t. 257.

nước xã hội chủ nghĩa hoặc các nước có chế độ chính trị "không phù hợp" với lợi ích của Mỹ và tư bản phương Tây bằng các biện pháp phi quân sự, hay "hòa bình" hơn[1].

"Diễn biến hòa bình" là phương thức tấn công mới của các thế lực thù địch sau thời Chiến tranh lạnh để phá hoại hệ thống chính trị do đảng cộng sản lãnh đạo. Cuộc tấn công đó, thay vì trực tiếp và diễn ra trên lĩnh vực quân sự và chính trị là chính đã chuyển sang hình thái gián tiếp là chủ yếu và trên tất cả các lĩnh vực. Hoạt động của các thế lực thù địch thâm nhập ngày càng sâu vào các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, xã hội, dân tộc, tôn giáo... và rất khó nhận diện. Chính vì vậy, nó được gắn cho cái mác là "hòa bình". Ở đây là hòa bình để trong ngoặc kép, tức là để ám chỉ sự đổi mới tính chất hoạt động tấn công cho phù hợp với điều kiện chính trị - xã hội mới của quốc tế.

Có một điều cần khẳng định, "diễn biến hòa bình" là có thật, chúng ta không có lý do để nghi ngờ, song nếu coi tất cả những thất bại của các nước xã hội chủ nghĩa nói chung, những "khuyết tật" của chúng ta trong thời gian qua nói riêng là kết quả của hoạt động "diễn biến hòa bình" thì chưa thật khách quan. Như vậy, vô hình chung, chúng ta đã đánh giá quá cao chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, trong khi đó, lại không nhận thấy những khiếm khuyết của chính mình.

Khách quan mà nói, "diễn biến hòa bình" là một âm mưu lâu dài và cũng là hoạt động có chủ định rõ ràng của các thế lực thù địch, song nó chỉ có thể thực hiện được, nếu có các yếu tố

1. Xem Dương Thông, Trần Bá Khoa, Trần Đại Quang: *Chiến lược diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ và đối sách của ta*, đề tài khoa học KX09-04, Hà Nội, 1993.

bên trong nội bộ làm xúc tác. Đó chính là yếu tố con người, là cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị - những người có vai trò quan trọng đặc biệt đối với sự tồn vong, phát triển của đất nước. Bởi vì, "diễn biến hòa bình" không tác động trực tiếp ngay một lúc và có biểu hiện cụ thể, dễ nhận thấy, nên hệ quả của nó chỉ có thể xảy ra nếu đối tượng bị tác động "có vấn đề" về tư tưởng. Đó chính là "tự diễn biến", hay còn gọi là "*"tự diễn biến hòa bình", là sản phẩm và biểu hiện cụ thể của "diễn biến hòa bình, do sức ép và áp lực của diễn biến hòa bình" tạo nên*"[1].

2. Một cách chung nhất, "tự diễn biến" là quá trình thay đổi bên trong của sự vật, hiện tượng một cách khách quan. Về mặt biện chứng, "tự diễn biến" là sự chuyển đổi về chất. Theo đó, "tự diễn biến" có thể có hai kết quả, tích cực hoặc tiêu cực. Tuy nhiên, trong thực tế, ở góc độ chính trị - pháp lý, "tự diễn biến" ở đây là thuật ngữ ám chỉ sự thay đổi theo chiều hướng tiêu cực về tư tưởng chính trị của con người. Nếu coi lý tưởng chính trị xã hội chủ nghĩa với các nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh mang màu "đỏ thắm", thì sự chuyển hóa tiêu cực ở đây, sẽ chuyển dần thành màu khác, cuối cùng là màu sắc đối lập.

Dưới góc độ bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, "tự diễn biến" luôn để trong ngoặc kép, để nói tới mặt chủ quan, mặt chính trị nội bộ của hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Cần phải thừa nhận rằng, chiến lược "diễn biến hòa bình" các thế lực thù địch nhằm vào Việt Nam trong thời gian gần đây đã có những kết quả nhất định. Nghĩa là, về mục tiêu, chúng đã chuyển được các phương thức hoạt động từ bên ngoài là chính, gián tiếp là chính, sang các phương thức hoạt động từ

1. Dương Thông, Trần Bá Khoa, Trần Đại Quang: *Chiến lược diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ và đối sách của ta*, Tlđd.

bên trong, nhằm vào nội bộ ta là chính. Nói cách khác, "tự diễn biến" là thuật ngữ biến thái từ thuật ngữ "diễn biến hòa bình", với cách tiếp cận từ góc độ chính trị nội bộ của chính chúng ta.

Cũng có nghĩa "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là cách nói khác của "diễn biến hòa bình" từ góc độ chủ quan của ta. Khi nói "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", chúng ta đã nhận ra yếu tố bên trong, yếu tố nội tại của "diễn biến hòa bình". Về mặt ngữ nghĩa, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là dạng nội động từ hay là động từ tự phản. Chủ thể của hành động có thể tiếp nhận tác động từ bên ngoài, song nó cũng có thể tự tác động đến chính bản thân mình.

Nói rõ hơn, "diễn biến hòa bình" chỉ là một trong các yếu tố làm cho cán bộ, đảng viên thay đổi. Yếu tố nội tại ở mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức mới là chính. Khẳng định điều này để nhấn mạnh rằng, nhận diện các biểu hiện cụ thể của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là một nhiệm vụ bắt buộc, khách quan và rất cấp bách để giành thế chủ động trong cuộc chiến phòng, chống "diễn biến hòa bình".

Trên thực tế, với tinh thần chiến đấu cao, Đảng ta đã dũng cảm chỉ ra yếu tố bên trong của "diễn biến hòa bình". Ngay từ các kỳ đại hội trước, Đảng ta đã nhận thấy những dấu hiệu về sự "suy thoái nội bộ", về "nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa" trong nội bộ ta. Đến Đại hội lần thứ XI, Đảng đã chính thức khẳng định, vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là một trong những nguy cơ lớn, nguy cơ nghiêm trọng, nếu không ngăn chặn được sẽ dẫn đến mất chế độ chính trị. Vấn đề tiếp theo, hết sức quyết định là phải nhận diện cho rõ nguy cơ đó và có các biện pháp phòng, chống hiệu quả. Việc này không đơn giản, song là nhiệm vụ có tính lịch sử. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* chính là một trong những biện pháp đó.

Tuy nhiên, vẫn cần phải bàn thêm về phạm vi của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Lý giải điều này, hiện vẫn còn có những cách tiếp cận khác nhau, hoặc là quá rộng, hoặc quá hẹp. Nhiều ý kiến cho rằng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là tình trạng "suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên", là những biểu hiện "xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội", "tham nhũng, lãng phí, quan liêu", "chạy chức chạy quyền", "tùy tiện, phai nhạt lý tưởng"... Ngược lại, cũng không ít người quy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ gồm các hành vi phản động, phản bội về chính trị, với tính chất như là hành vi phạm tội.

Cả hai loại ý kiến đó đều có những mặt hợp lý, song chưa phản ánh được bản chất của khái niệm "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Kết quả là khó xác định rõ dấu hiệu vi phạm của cán bộ, đảng viên, vì vậy, cũng khó có thể áp dụng biện pháp ngăn chặn. Thực tế, các thuật ngữ như "thoái hóa", "lãng phí", "quan liêu", "chạy theo lối sống thực dụng", "phai nhạt lý tưởng" vẫn đang là những khái niệm rất không cụ thể, khó định lượng. Mặt khác, quan niệm quá hẹp, dễ dẫn đến sót lọt hành vi vi phạm cần chống. Nếu chờ cho đến khi cán bộ, đảng viên đã trở thành những đối tượng cần đấu tranh, thậm chí cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, thì đã quá muộn.

Vì vậy, thực chất "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ nằm trong phạm vi diễn biến tiêu cực về tư tưởng chính trị, hay là sự thay đổi theo chiều hướng xấu về tư tưởng chính trị. Tuy nhiên, các biểu hiện biến chất về chính trị lại được thể hiện trong các tiêu cực về đạo đức, lối sống, về phong cách, sinh hoạt cụ thể. Ví dụ, một cán bộ, đảng viên làm giàu bất chính, khai man nguồn gốc tài sản, hoặc có lối sống quá xa hoa, có nhiều quan hệ nam, nữ bất chính... không thể nói là vững vàng về tư tưởng chính trị được.

Theo đó, chính trị là gốc, còn các biểu hiện thoái hóa cụ thể là những biểu hiện hành vi.

Chủ thể của "tự diễn biến" là cán bộ, đảng viên, bất kể ở vị trí nào. Vị trí trong nội bộ hệ thống chính trị, hoặc trong các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước càng cao, hậu quả của "tự diễn biến" càng lớn. Còn chủ thể của "tự chuyển hóa" vừa là cán bộ, đảng viên, vừa là tổ chức của chính những cán bộ, đảng viên đó có vai trò lãnh đạo chủ chốt. Nói cách khác, "tự chuyển hóa" gắn liền với sự thay đổi tiêu cực của tổ chức chính trị các cấp. Theo đó, "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" là hai vấn đề, song có quan hệ chặt chẽ với nhau, giống như mối quan hệ không thể phân biệt giữa cá nhân trong tổ chức mà chính người đó là thành viên. "Tự diễn biến" là quá trình thẩm thấu từng ngày, từng hoạt động, còn "tự chuyển hóa" là đích đến, là hệ quả của sự "tự diễn biến".

3. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là một quá trình. Khi nói là quá trình, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" diễn ra trong một thời gian nhất định. Thời gian dài hay ngắn phụ thuộc vào từng con người, từng tổ chức. Nói cụ thể, nó phụ thuộc vào độ vững vàng về chính trị của từng cán bộ, đảng viên và độ "liêm" về đạo đức, lối sống của họ. Đây cũng chính là sự nguy hiểm của vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

"Tự diễn biến" thường bắt đầu từ việc tiếp nhận một cách tự phát các luận điệu tuyên truyền phản cách mạng của các thế lực thù địch thông qua các phương tiện khác nhau. Với những người có vướng mắc về tư tưởng, lệch lạc về nhận thức, tiếp nhận tự phát lâu ngày, rồi cũng sẽ đến tiếp nhận tự giác. Trong điều kiện tác động của các mặt trái của kinh tế thị trường và các sơ hở trong quản lý các hoạt động truyền thông đại chúng, nhất là mạng xã hội, các chủ thể "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" bắt đầu tự xác định cho mình những lý lẽ chủ quan để tiếp tục

phát triển tư tưởng phản động đã tiếp nhận được. Kết quả là kẻ đó sẽ đưa tư tưởng phản động của mình vào thực tế hành động của họ. Vì vậy, một cán bộ đã "tự diễn biến", nếu có quyền lực chính trị, tác hại của nó sẽ rất nguy hiểm. Nó sẽ làm thay đổi bản chất chính trị của tổ chức do người đó có vai trò chủ chốt sang một trạng thái khác. Đó là chuyển hóa chính trị. Khi đó, tính chất chính trị màu đỏ sẽ đổi màu, hoặc màu đỏ chỉ còn là danh nghĩa.

Quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có thể diễn ra với ba giai đoạn, ứng với ba mức độ. Ở giai đoạn ban đầu, đối tượng thể hiện sự hoang mang, dao động về tư tưởng chính trị, sự hoài nghi về sự lãnh đạo của Đảng, tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin. Những biểu hiện này nếu không được kiểm soát bằng giáo dục, kiểm điểm phê bình để tự phê bình thì sẽ sang giai đoạn thấp.

Ở mức độ thấp của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", đối tượng bắt đầu chủ động hơn trong tiếp nhận những thông tin trái chiều, những luận điệu chống đối, hoặc lý luận phản động. Kết quả là một số đối tượng bắt đầu các hoạt động câu kết với các phần tử thù địch bên ngoài để tiếp tay cho chúng "thực tiễn hóa" hoạt động "diễn biến hòa bình" và "chuyển hóa nội bộ". Biểu hiện rõ nhất là hoạt động thu thập, tổng hợp tin tức nội bộ ta, kể cả các thông tin công khai nhưng nhạy cảm, nhiều thông tin bí mật nội bộ, chuyển ra nước ngoài, để nước ngoài sử dụng vào hoạt động chống lại ta thông qua các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hoạt động quốc tế.

Giải thích cho thực tế này, lực lượng an ninh có khái niệm "*hoạt động có tính chất nội gián*" qua thực tiễn đấu tranh chống nội gián trong thời gian qua. Đó là những hoạt động tự giác thu thập, tổng hợp tin tức, tài liệu từ trong nội bộ ta, gồm cả những tài liệu mật, nhạy cảm, chuyển giao cho bên ngoài,

để chúng sử dụng làm nguyên cớ chống lại chúng ta. Cách đặt vấn đề này đã nói lên bản chất chính trị của hoạt động chống đối, song chưa đủ thời gian và chứng cứ để kết luận là kẻ phản bội Tổ quốc hay làm gián điệp cho nước ngoài. Ở giai đoạn này, công tác đấu tranh chủ yếu là các biện pháp tổ chức và hành chính, với phương châm cảm hóa, thuyết phục và "kéo" là chính.

Giai đoạn ba, cũng là mức độ cao của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", đối tượng hoàn toàn có tư tưởng phản động, chống đối. Nó sẽ chủ động tìm đến những phần tử đang "tự diễn biến" để tập hợp lực lượng, hình thành nhân lõi tổ chức ban đầu. Một số kẻ sẽ tự tìm đến các cơ quan đặc biệt của nước ngoài để câu kết. Chính vì vậy, ở Nga có khái niệm "gián điệp tự nguyện" mà Pencốpxki là một ví dụ điển hình. Ở giai đoạn này, đối tượng đã thể hiện rõ tư tưởng chính trị phản động, sẵn sàng đối đầu với pháp luật và hệ thống chính trị. Chúng không còn biết sợ hãi trước sức mạnh pháp luật và chính trị. Thậm chí, chúng sẵn sàng hành động để làm thay đổi hệ thống chính trị.

Đối với loại đối tượng đã chuyển hóa đến mức độ chống đối rõ ràng, thậm chí công khai này, công tác đấu tranh cũng cần phải tương ứng, trong đó, đấu tranh làm tan rã tổ chức, chuyển hóa tư tưởng phản động là nhiệm vụ quan trọng. Một số trường hợp, phải kiên quyết trấn áp, trấn áp mạnh bằng pháp luật để cảnh báo những tư tưởng đang "tự diễn biến".

4. Với cách đặt vấn đề nêu trên, có thể dự báo một số kịch bản sau đây về "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta thời gian tới như sau:

Một là, một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất sâu sắc sẽ ngấm ngầm móc nối, liên hệ với cơ quan đặc biệt nước ngoài để tiếp tay cho các thế lực thù địch phá hoại an ninh chính trị nội bộ ta. Đây là hình thức nối dài cánh tay của các

thế lực thù địch, thực hiện công khai hơn, quyết liệt và có tính mục đích rõ rệt hơn đối với nội bộ ta. Sự phối hợp, câu kết này sẽ dẫn đến sự thay đổi hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật có liên quan đến hoạt động của hệ thống chính trị theo hướng bất lợi cho chủ nghĩa xã hội. Hệ quả là, đến một thời điểm nào đó, *chủ nghĩa xã hội sẽ hạ cánh nhẹ nhàng xuống thảm cỏ tư bản chủ nghĩa* đúng như ý đồ của các thế lực đối với Việt Nam đã hình thành từ sau sự sụp đổ của Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.

Hai là, các phần tử biến chất về chính trị sẽ bí mật liên hệ với nhau, thống nhất "lý tưởng" với nhau để hình thành phe phái chính trị đối lập. Từ đó, chúng sử dụng chính các quy định về tổ chức để tập hợp lực lượng, loại bỏ các cán bộ, đảng viên trung kiên, đưa tổ chức đảng chuyển màu hoàn toàn sang trạng thái hoạt động khác hẳn, hoặc cao hơn là đứng ra tuyên bố có một đảng chính trị mới, công khai đấu tranh với Đảng Cộng sản Việt Nam để giành quyền lãnh đạo đất nước. Các danh nghĩa "đổi mới mạnh mẽ cho phù hợp với sự phát triển kinh tế", "đấu tranh loại bỏ tình trạng tham nhũng trong nội bộ ta", hoặc "xây dựng nhà nước pháp quyền, xã hội dân sự"... sẽ được sử dụng nhiều hơn để tập hợp lực lượng và tạo ra "cách mạng màu". Thực tế cho thấy, những bất bình của cán bộ, đảng viên trong nội bộ ta cũng đang có xu hướng tăng lên rõ rệt.

Ba là, các phần tử biến chất về chính trị trong nội bộ sẽ liên hệ, tập hợp các phần tử tích cực trong các hoạt động nổi cộm về an ninh, trật tự gần đây như khiếu kiện của nông dân, đình công trong công nhân các khu công nghiệp, gây rối trật tự dưới khẩu hiệu đòi lại đất đai của tôn giáo, bạo loạn trong dân tộc thiểu số, biểu tình trước các đại sứ quán Trung Quốc, Mỹ,... của sinh viên. Gần đây, các hoạt động "nóng" này đang diễn biến phức tạp, vẫn đang bị phân tán, do mang các khẩu hiệu khác nhau.

Nếu có những thế lực thù địch trong nội bộ đứng ra tập hợp được các lực lượng này theo một khẩu hiệu mới, sẽ tạo ra cái gọi là "cách mạng màu" hoặc "cách mạng đường phố" theo kiểu "mùa xuân Ảrập". Lúc này, cách mạng xã hội, vốn đang rất phát triển hiện nay ở nước ta, nhất là trong sinh viên, sẽ tạo ra làn sóng rất lớn, mang hiệu ứng đòi thay đổi hệ thống chính trị. Đây là kịch bản nguy hiểm nhất. Bởi vì, hiện nay, các bức xúc trong nhân dân về tình trạng tham nhũng, lãng phí, thoái hóa của "*một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên*" là khá lớn. Một khi các lực lượng này tập hợp được với nhau để "xuống đường", hậu quả sẽ rất khó lường.

5. Là một quá trình, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chịu tác động bởi nhiều yếu tố có thể làm gia tăng, cả khách quan và chủ quan. *Đầu tiên cần tính tới* là hoạt động ngày càng công khai, quyết liệt, "có hiệu quả" của các thế lực thù địch bên ngoài trong chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn và lật đổ của chúng nhằm vào Việt Nam, quốc gia vốn đang bị coi là một trong *những thành trì cuối cùng của chủ nghĩa xã hội*. Không thể phủ nhận rằng, chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch đứng đầu là Mỹ đã đạt được những kết quả bất ngờ đối với hệ thống xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, hoạt động đó đang trở nên công khai, tinh vi và nhiều lý lẽ hơn.

Hai là, độ mở và lỏng lẻo trong quản lý hoạt động của các trang mạng xã hội cùng với sự phát triển của hệ thống thông tin đại chúng. Có thể thấy rằng, Việt Nam là một trong số ít nước có tốc độ phát triển nhanh nhất số lượng người sử dụng internet và điện thoại di động, song cũng là quốc gia lỏng lẻo nhất trên thế giới về quản lý các dịch vụ này. Các cuộc "cách mạng đường phố" với tên gọi là "Mùa xuân Ảrập" gần đây cho thấy sức mạnh tiêu cực của các trang mạng xã hội đối với an ninh quốc gia.

Ba là, tình trạng lỏng lẻo trong quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên gần đây. Có thực tế là cán bộ có chức, có quyền được tha hồ vận dụng, cho mình được làm mọi điều, khó có ai kiểm soát được. Điều này dễ dẫn đến lạm dụng quyền lực, hay còn gọi là tha hóa quyền lực. Bên cạnh đó, hiện chúng ta vẫn còn thiếu một cơ chế kiểm soát thu nhập cá nhân của cán bộ, đảng viên một cách có hiệu quả. Trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, nhất thể hóa hai chức vụ trong hệ thống chính trị, đây là nguy cơ hiện hữu.

Bốn là, tâm lý xã hội tiêu cực hình thành lâu nay cũng có tác động thuận chiều với tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Thực tế đáng chú ý là đang tồn tại những tâm lý phổ biến rằng, làm lãnh đạo là phải "chạy", phải biết ăn tiêu biết làm giàu; không giàu, không phải là lãnh đạo; một người làm quan, cả họ được nhờ; nghiêm túc thì khổ... Điều này đã và đang kích thích một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên có chức, có quyền tự cho mình lối sống xa hoa, rất quan liêu và phong kiến.

Năm là, những tác động hằng ngày, hằng giờ từ cơ chế thị trường. Nó hình thành tâm lý phải làm giàu bằng mọi cách. Tất nhiên, nếu là người dân, làm giàu là mục tiêu cần khuyến khích, bởi vì, dân giàu thì nước mới mạnh. Song nếu là người có chức, có quyền, nhất là quyền lực nhà nước, làm giàu bằng mọi cách chỉ có thể là vi phạm pháp luật, là tham nhũng với nhiều thủ đoạn khác nhau. Điều này dẫn tới sự phân hóa ngay trong nội bộ Đảng, là mầm mống của sự chia rẽ, ly khai trong nội bộ. Có thực tế là, những năm gần đây, khoảng cách về tài sản và mức hưởng thụ vật chất của các nhóm đảng viên trong Đảng ngày càng xa hơn. Có những đảng viên quá giàu có, sống như những ông quan, trong khi nhiều đảng viên lại thuộc diện

khó khăn, phải làm thuê cho đảng viên giàu có. Đó là một nghịch lý.

6. Lịch sử đã từng chứng kiến quá trình "tự diễn biến" dưới thời chủ nghĩa xét lại của Khơrútxốp uy hiếp sự tồn vong của đất nước Liên Xô trong thập kỷ 60 của thế kỷ XX. Tiếp đó, "tự diễn biến" trong nội bộ Đảng Cộng sản Liên Xô phát triển đến cấp độ cao nhất đã làm tan rã hoàn toàn chế độ xã hội chủ nghĩa từng tồn tại hơn 70 năm và lan rộng sang các nước cộng sản Đông Âu.

Lịch sử Việt Nam cũng đã từng chứng kiến sự "suy thoái", "tự diễn biến" dẫn đến làm sụp đổ triều đại phong kiến, thậm chí dẫn đến chiến tranh huynh đệ tương tàn như thời Hậu Lê hoặc mất nước cho ngoại bang như thời nhà Nguyễn. Vì vậy, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là một nhiệm vụ tất yếu khách quan của bất kỳ chế độ xã hội nào.

Trong điều kiện một đảng cầm quyền như ở nước ta hiện nay, nếu không có giải pháp phòng, chống tốt thì "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" sẽ trở thành nguy cơ thực sự, thách thức vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa. V.I. Lênin đã từng cảnh báo rằng, không ai có thể đánh đổ được chúng ta, trừ chính những sai lầm của chúng ta.

Tóm lại, hiện nay, tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta đang diễn biến rất phức tạp, nếu không có giải pháp tích cực sẽ là nguy cơ lớn thực sự đối với an ninh chính trị nội bộ của đất nước. Đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" và phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; trong đó, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ giữ vai trò quyết định. Về thực chất, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là tiếp

tục cuộc đấu tranh giai cấp gay go, quyết liệt nhất để giải quyết vấn đề "ai thắng ai" theo hình thái mới ngay trong mỗi con người cán bộ, đảng viên và trong chính nội bộ chúng ta. Nói như thế để thấy rằng, trong cuộc đấu tranh này, chúng ta buộc phải có những biện pháp mạnh mẽ, tương ứng với tính chất phức tạp của quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TS. NGUYỄN ĐỨC ĐỘ*

Trước Đại hội lần thứ XI, trong các văn kiện, nghị quyết của Đảng, chưa đề cập thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tuy nhiên, trước đó đã có nhiều bài nói, bài viết của một số cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng và các nhà khoa học đề cập đến thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ở Việt Nam. Đến Đại hội lần thứ XI của Đảng, thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" được ghi trong Văn kiện của Đại hội và phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay: "Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta"[1]. Chủ trương này của Đại hội XI, tiếp tục được khẳng định trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*: "Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng"[1]. Để thực hiện tốt vấn đề này, cần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về phòng, chống sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng, mà trước hết là trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Với mục đích đó, bài viết này góp phần làm sáng tỏ thực chất và biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; thực tiễn "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ở Liên Xô, Đông Âu và bài học đối với Việt Nam; nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên và biện pháp phòng, chống.

* Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự, Bộ Quốc phòng.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr. 257.

1. Thực chất và biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"

Nghiên cứu sự xuất hiện thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" cho thấy, những khía cạnh của nó như sự tự tan rã, tiêu vong của quốc gia, chế độ, tổ chức chính trị - xã hội; sự tự thay đổi lập trường tư tưởng, đạo đức, lối sống của cá nhân,... đã xuất hiện từ rất lâu trong lịch sử thế giới cũng như ở Việt Nam.

Trong lịch sử chiến tranh thế giới đã nói đến thủ đoạn "chiến tranh tâm lý" tung tin thất thiệt làm quân, dân nước đối địch hoang mang, dẫn đến tự tan vỡ, thua trận. Trong lịch sử giữ nước của dân tộc Việt Nam, ông cha ta đã sử dụng kế "mưu phạt tâm công" (đánh vào lòng người) làm cho quân địch tan vỡ, rút lui (điển hình là khởi nghĩa Lam Sơn, Nguyễn Trãi dùng thư buộc Vương Thông phải bãi binh, rút quân về nước, từ bỏ ý đồ xâm lược nước ta).

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, *Sđd*, tr. 37.

Trong lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin chưa đề cập thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" với nghĩa là thay đổi thể chế, chế độ chính trị, song cũng đã đề cấp một số khía cạnh của "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" về tư tưởng ở tổ chức công nhân, cộng sản. Ví dụ như: Sự tan rã của Quốc tế I do xuất hiện trào lưu phản động (phái Bacunin) mưu toan giành quyền lãnh đạo, lũng đoạn tổ chức Quốc tế, lái công nhân đi vào con đường cải lương thoả hiệp, vô chính phủ...; sự phá sản của Quốc tế II do xuất hiện chủ nghĩa cơ hội xét lại trong phong trào công nhân, một số phần tử cơ hội xét lại đã trở thành lãnh tụ của phong trào và không những tự tách mình ra khỏi phong trào công nhân mà còn lái phong trào công nhân đi chệch quỹ đạo của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Trong lịch sử cách mạng Nga, từ năm 1903 đã xuất hiện một bộ phận có tư tưởng cách mạng tiểu tư sản trong nội bộ Đảng Bônsêvích Nga. Tháng 5-1918, V.I. Lênin viết tác phẩm *Bệnh ấu trĩ "tả khuynh" trong phong trào cộng sản*, phê phán sai lầm của phái "tả" trong nội bộ Đảng Bônsêvích Nga.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập, cảnh báo một số căn bệnh của "đảng cầm quyền", sự thoái hoá, biến chất của một bộ phận đảng viên, đó là tham ô, lãng phí, quan liêu,...

Tuy nhiên, thuật ngữ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ thực sự xuất hiện trong vài thập kỷ gần đây cùng với chiến lược "diễn biến hoà bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống các nước xã hội chủ nghĩa và các nước có khuynh hướng tiến bộ không theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản.

"Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" được hiểu là sự tự thay đổi thể chế chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa và các nước có khuynh hướng tiến bộ dưới sự tác động của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch bằng "diễn biến hoà bình". Chủ thể gây ra

"tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Đối tượng của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" mà chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch nhằm tới là các tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội, trong đó tập trung vào hệ thống tổ chức đảng cầm quyền, chính quyền, đoàn thể và đội ngũ cán bộ, đảng viên đảng cầm quyền, viên chức nhà nước và lực lượng vũ trang, quân đội.

Biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" rất phong phú, đa dạng. Đối với các nước xã hội chủ nghĩa, trên lĩnh vực tư tưởng chính trị, biểu hiện của "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" là từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin - nền tảng tư tưởng của các đảng cộng sản; từ bỏ mục tiêu, lý tưởng chủ nghĩa xã hội; thay đổi thể chế xã hội chủ nghĩa bằng thể chế tư bản chủ nghĩa; thay đổi đường lối phát triển đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa; xoá bỏ vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản, thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, v.v..

Trên lĩnh vực kinh tế, biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là thay chế độ kinh tế xã hội chủ nghĩa bằng chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa; xoá bỏ chế độ công hữu tư liệu sản xuất, thay vào đó là chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất; kinh tế nhà nước mất vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân giữ vai trò chủ đạo, v.v..

Trên lĩnh vực văn hoá, xã hội, biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là sự từ bỏ ý thức hệ tư tưởng vô sản, thay vào đó là ý thức hệ tư tưởng tư sản; thay đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa bằng đạo đức, lối sống tư bản chủ nghĩa trong đời sống xã hội, v.v..

Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, biểu hiện của "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" là thay đổi bản chất nền quốc phòng, thay đổi bản chất cách mạng của lực lượng vũ trang, quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản, v.v..

2. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ở Liên Xô, Đông Âu và bài học đối với Việt Nam

Sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là thực tiễn điển hình của sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" dưới tác động của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đó diễn ra trước tiên trên lĩnh vực tư tưởng. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã thành công trong việc truyền bá quan điểm phương Tây về tự do, nhân quyền với hạt nhân là lợi ích cá nhân, cổ súy cho cái gọi là tư duy mới chính trị quốc tế. Điều đó đã làm cho hàng ngũ lãnh đạo cao cấp trong Đảng Cộng sản Liên xô tuyên bố rằng, sự sinh tồn và lợi ích toàn nhân loại cao hơn tất cả; Liên Xô và Hoa Kỳ ngoài việc lĩnh hội đạo lý vĩ đại cùng nhau sinh tồn thì không có một lựa chọn nào khác. Điều này về cơ bản là xóa bỏ một sự thật hiển nhiên: giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản vẫn tồn tại một cuộc đấu tranh quyết liệt. Đồng thời, trước việc phương Tây ca tụng tư duy cải tổ của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, tuyên truyền cho cái gọi là cuộc sống tươi đẹp ở phương Tây và tính ưu việt của chế độ tư bản; dùng lối sống và sự tiêu dùng của nó để tác động và ảnh hưởng đến đông đảo các tầng lớp dân cư Liên Xô, đặc biệt là lứa tuổi thanh niên,... làm cho Liên Xô không những mất cảnh giác, mà còn cổ vũ việc tiếp nhận ảnh hưởng từ phương Tây.

Từ sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về mặt tư tưởng, đã dẫn đến sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về chính trị. Dưới sự tác động của phương Tây, ở Liên Xô cũng như các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây không những cho phép các tổ chức phi chính thức tồn tại mà còn đồng ý cho thành lập các đảng dựa trên các tổ chức phi chính thức, tiến tới thực hiện chế độ đa

nguyên, đa đảng. Để rồi đảng đối lập đã giành chính quyền tại một loạt địa phương dưới cái gọi là bầu cử tự do. Những tổ chức này ngang nhiên hô hào chống Xôviết, chống cộng, tuyên truyền thành lập các tổ chức đảng và công đoàn độc lập, v.v..

Cùng với tác động để diễn ra sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về mặt tư tưởng và chính trị, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch cũng tìm cách tác động để Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về kinh tế. Các nước phương Tây thấy rằng, công cuộc cải tổ ở Liên Xô phù hợp với yêu cầu của mình, liền ra sức bày tỏ sẵn sàng viện trợ. Đặc biệt, phương Tây đặt điều kiện viện trợ kinh tế để làm mồi nhử, gây áp lực đối với Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây buộc phải thực hiện tư nhân hóa nền kinh tế, v.v..

Từ sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu cho thấy, nếu chúng ta không chủ động phòng ngừa từ trước, ngăn chặn từ xa thì cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân sẽ bị tác động, bị phân hóa, tạo ra những hiệu ứng tiêu cực về mặt tư tưởng, tâm lý và hệ quả của việc chủ quan, mất cảnh giác với những thủ đoạn thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là không lường hết được.

3. Nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên và biện pháp phòng, chống

Trong tình hình hiện nay, cần nhận thức sâu sắc rằng, nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là hiện hữu. Nguy cơ đó xuất hiện từ cả hai phía, từ phía chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch và từ chính chúng ta.

- *Về phía chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch:* Chúng đã và đang đẩy mạnh nhiều hoạt động thâm độc nhằm thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ bên trong nội bộ Đảng và

Nhà nước ta. Chúng sử dụng tổng hợp các biện pháp trên các lĩnh vực tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa... kết hợp "nội công, ngoại kích", tác động từ trong ra và từ ngoài vào nhằm chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta thành chế độ tư bản chủ nghĩa. Nhất là trong thời điểm hiện nay, khi Đảng ta đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI, các nghị quyết Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* thì các thủ đoạn thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" được chúng thực hiện ráo riết hơn.

Đáng lưu ý là, trong việc thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tùy từng đối tượng và phạm vi tác động mà chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch sử dụng thủ đoạn, nội dung, hình thức và phương pháp khác nhau, nhưng chúng luôn đặt trọng tâm thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" vào cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và vào đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Bởi vì, Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ là nơi hoạch định ra đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng là lực lượng nòng cốt trong triển khai, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, cầu nối giữa Đảng với quần chúng nhân dân, nên khi những tổ chức, cơ quan này và đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" thì sẽ lái đất nước đi theo con đường tư bản chủ nghĩa, chế độ xã hội chủ nghĩa sẽ tự sụp đổ.

- *Về phía ta:* "Mảnh đất màu mỡ", điều kiện thuận lợi để chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là tình trạng suy thoái trong Đảng như Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) đã xác định: "Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp,

suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc..."[1].

Thực tế này cho thấy, việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ở nước ta, trong đó trọng tâm là phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong Đảng, trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là vấn đề cấp thiết như Văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* đã xác định.

Nguyên nhân của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên rất phức tạp. Một mặt, do sự tác động của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trên các lĩnh vực tư tưởng, kinh tế, chính trị, văn hóa... với nhiều thủ đoạn thâm độc nhằm làm suy thoái, biến chất đội ngũ cán bộ, đảng viên cả về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Mặt khác, trước những tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, những thách thức đặt ra đối với cách mạng nước ta là không nhỏ, đồng thời nền kinh tế nước ta còn kém phát triển, đời sống của nhân dân nói chung và của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng còn nhiều khó khăn, cùng với những tiêu cực, tệ nạn xã hội, sự phân hóa giàu nghèo... đang hằng giờ, hằng ngày tác động mạnh mẽ đến nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên, dễ dẫn đến sự "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" trong đội ngũ này. Do vậy, để phòng, chống có hiệu quả sự "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" trong cán bộ, đảng viên cần phải thực hiện đồng bộ các biện pháp cả trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, *Sđd*, tr. 22.

chức; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", trong đó tập trung vào một số biện pháp chủ yếu sau:

Trước hết, cần tạo ra sự chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, nhằm xây dựng Đảng ta thật sự là Đảng cách mạng chân chính, ngày càng trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi các chủ trương, nghị quyết của Đảng như Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) đã xác định.

Hai là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ cương vị lãnh đạo, chủ trì, đứng đầu các cơ quan Đảng, Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, luôn nêu cao tính tiền phong, gương mẫu trong mọi lúc, mọi nơi để lôi cuốn quần chúng học tập, noi theo. Nhằm bảo đảm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng có khả năng đề kháng tốt với những tác động "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ bên ngoài. Khi mà nội bộ Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng vững mạnh thì mọi âm mưu, thủ đoạn thúc đẩy "tự chuyển hóa", "tự diễn biến" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch sẽ bị vô hiệu hóa.

Ba là, cùng với chăm lo xây dựng các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên vững mạnh, cần đẩy mạnh cuộc đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhằm kiên quyết loại bỏ những con "sâu mọt" ra khỏi bộ máy cơ quan Đảng, Nhà nước, làm trong sạch các tổ chức đảng, bộ máy chính quyền, không để cho chủ nghĩa đế quốc và các thế lực có "mảnh đất màu mỡ" để thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bốn là, Đảng phải quan tâm, chăm lo lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, của đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm khẳng định sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, tăng cường niềm tin của đội ngũ cán bộ, đảng viên vào sự thắng lợi của sự nghiệp cách mạng nước ta theo con đường chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Năm là, kết hợp chặt chẽ giữa tích cực, chủ động giữ vững ổn định bên trong với phòng ngừa, ngăn chặn các tác động tiêu cực từ phía chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch bằng nhiều hình thức, quy mô, lực lượng, trên nhiều lĩnh vực tư tưởng chính trị, kinh tế, chính trị, văn hóa... nhằm hạn chế sức chống phá, tiến tới đánh bại hoàn toàn chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, làm thất bại âm mưu và ý đồ thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Chúng ta tin tưởng rằng, với sự đồng lòng, đồng tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta nhất định sẽ ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên, tiến tới làm thất bại hoàn toàn chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá cách mạng nước ta của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG NỘI BỘ - NHIỆM VỤ THEN CHỐT TRONG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

NGUYỄN ĐỨC HÀ*

Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) nêu lên ba vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và xác định việc "đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng"[1] là vấn đề trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất. Từ vấn đề cấp bách nhất mà Nghị quyết Trung ương đề ra, chúng ta có thể hiểu rằng: tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay thực chất là: trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng đã và đang diễn ra tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ Đảng.

* Ban Tổ chức Trung ương.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, *Sđd*, tr. 26.

1. Sự "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ Đảng, thực chất là sự tự suy thoái, biến chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là nguy cơ trong nội bộ Đảng đặc biệt nguy hiểm, quyết định sự tồn vong của Đảng

Đảng ta là đảng cầm quyền, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Là một đảng duy nhất cầm quyền, Đảng ta có thuận lợi là không có các đảng chính trị đối lập nên không có sự cạnh tranh về vai trò lãnh đạo; Đảng hoạt động một cách công khai, hợp pháp, hợp hiến; vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước đã được nhân dân thừa nhận trong thực tế và quy định tại Điều 4 của Hiến pháp. Đảng có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhà nước của dân, do dân và vì dân - công cụ chủ yếu, mạnh mẽ và sắc bén nhất để Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo của mình đối với toàn xã hội; có Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng; Đảng ngày càng mở rộng quan hệ hợp tác, đối ngoại với các đảng cộng sản, các đảng cầm quyền ở các nước trên thế giới...

Tuy nhiên, khi Đảng đã trở thành một đảng cầm quyền thì đồng thời Đảng cũng tiềm ẩn nguy cơ có thể làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng bất cứ lúc nào. Đó chính là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực tiễn cho thấy, khi Đảng đã trở thành đảng cầm quyền, một bộ phận không nhỏ đảng viên đã trở thành những cán bộ có chức, có quyền, giữ vị trí lãnh đạo trong các tổ chức của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở; nhiều đảng viên đã trở thành những cán bộ quản lý và nắm giữ nhiều tài sản, tiền bạc của Đảng, Nhà nước và của nhân dân. Đây là điều kiện thuận lợi và là "mảnh đất màu mỡ" làm cho những cán bộ, đảng viên này dễ bị thoái hoá, biến chất, chạy theo chức, quyền, danh,

lợi, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, xa dân. Những tệ nạn này không chừa một ai, bất kỳ cán bộ đó làm gì, ở đâu và ở cấp nào đều có thể mắc phải, nếu cán bộ đó không kiên trì học tập, phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng. Đây là vấn đề không phải đến Hội nghị Trung ương 4 (khoá XI), Trung ương mới xác định là vấn đề cấp bách, mà ngay từ khi mới giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm cảnh báo nguy cơ này và đã được thể hiện trong nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới đến nay.

Như vậy, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở các cấp hiện nay mà Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) xác định không phải xảy ra đồng thời cùng một lúc, mà nó diễn ra và phát triển từ từ, từng bước: từ ít đến nhiều, từ nhẹ đến nặng, từ phạm vi hẹp đến phạm vi rộng, từ lĩnh vực này sang lĩnh vực khác và từ cấp dưới lên cấp trên. Quá trình diễn ra tình trạng suy thoái đó cũng là quá trình diễn ra sự "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng ngày càng xa rời mục tiêu, lý tưởng cách mạng; ngày càng quan liêu, xa dân, mất dần lòng tin của nhân dân và cuối cùng dẫn đến hậu quả là: Đảng tự đánh mất vai trò lãnh đạo của mình đối với đất nước và xã hội.

2. Chiến lược "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch đối với Đảng và cách mạng nước ta, thực chất là chúng làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên tự suy thoái, biến chất, tự xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng

Sau thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, cả nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của cách mạng nước ta đã làm cho chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tức tối, hằn học; chúng không muốn có một nước Việt Nam độc lập, hoà bình, thống nhất đi theo con đường xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Vì vậy, các thế lực thù địch, phản động ở trong và ngoài nước đã điên cuồng chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược "diễn biến hòa bình" với những âm mưu và thủ đoạn tinh vi, thâm độc. Chúng thường xuyên tuyên truyền xuyên tạc nhằm kích động, lôi kéo, chia rẽ, gây mất đoàn kết trong nội bộ để làm cho Đảng suy yếu; chúng dùng các thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt tấn công vào nội bộ Đảng để làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên sa ngã trước sự cám dỗ của lợi ích vật chất, của đồng tiền; từ đó từng bước suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống; xa dần với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng và tiến tới xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Vì vậy, khi cách mạng nước ta đang tiến hành sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong điều kiện thực hiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thì cuộc đấu tranh chống nguy cơ "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch càng trở nên gay go, phức tạp và quyết liệt hơn nhiều.

Như vậy, chiến lược "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch cũng là một nguy cơ đối với Đảng ta, nhưng đó là nguy cơ từ bên ngoài của các thế lực thù địch tấn công vào nội bộ Đảng, làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước suy thoái, phai nhạt lý tưởng cách mạng, xa rời mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Quá trình diễn ra tình trạng suy thoái đó cũng chính là quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" theo chiều hướng xấu trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng suy yếu dần và cuối cùng là tự đánh mất vai trò lãnh đạo của mình đối với đất nước và xã hội.

Từ những nguy cơ nêu trên, có thể rút ra một số kết luận sau đây:

- Khi Đảng ta đã trở thành một đảng cầm quyền và trước sự chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch bằng chiến lược "diễn biến hoà bình" thì đồng thời Đảng phải đối mặt với hai nguy cơ: nguy cơ từ bên trong nội bộ là sự suy thoái của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nguy cơ từ bên ngoài là sự chống phá của các thế lực thù địch. Hai nguy cơ này tuy xuất phát từ hai hướng khác nhau, nhưng nếu không cảnh giác và chủ động đấu tranh, ngăn chặn kịp thời thì sẽ dẫn đến một hậu quả chung, đó là làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; làm cho Đảng từng bước suy yếu, mất lòng tin của nhân dân và cuối cùng là tự đánh mất vai trò lãnh đạo của mình đối với đất nước và xã hội.

- Cả hai nguy cơ nêu trên đều có thể dẫn đến sự suy vong của Đảng. Tuy nhiên, trong hai nguy cơ đó thì nguy cơ suy thoái, biến chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên là cực kỳ nguy hiểm, quyết định sự tồn vong của Đảng. Thực tiễn lịch sử hơn 80 năm hoạt động của Đảng đã cho thấy nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng thật sự vững vàng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng và nguyên tắc tổ chức của Đảng; có phẩm chất đạo đức và lối sống cách mạng trong sáng; thực sự đoàn kết, thống nhất, gắn bó chặt chẽ, mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin tưởng, ủng hộ, bảo vệ, thì không có thế lực thù địch nào có thể làm cho Đảng suy vong.

- Hiện nay, khi công cuộc đổi mới đất nước của nhân dân ta ngày càng đi sâu vào kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, thì hơn lúc nào hết, Đảng ta càng phải tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi

tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và coi đó là nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay; làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, đưa sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng đi đến thắng lợi.

3. Việc phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ Đảng thực chất là việc đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên - vấn đề trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất trong công tác xây dựng Đảng hiện nay

Để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất nêu trên, các cấp ủy, tổ chức đảng cần thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng nêu trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và bốn nhóm giải pháp mà Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) đã đề ra. Đặc biệt, trong đợt kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI), cần chú ý thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên phải dám nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật và đánh giá đúng sự thật về tình hình suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ở chi bộ, đảng bộ và ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình hiện nay. Trên cơ sở đó, xác định cho được *"một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái"* mà Nghị quyết Trung ương 4 (khúa XI) nêu ra thì ở chi bộ, đảng bộ và địa phương, cơ quan, đơn vị mình có không?, nếu có thì nó nằm ở đâu?, ở lĩnh vực nào, khu vực nào?, ở cấp nào và mức độ ra sao? Trên cơ sở đó, chỉ rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan và đề ra biện pháp cụ thể để giáo dục, giúp đỡ, phòng ngừa hoặc sửa

chữa, khắc phục khuyết điểm cho phù hợp với từng đối tượng. Những đảng viên có biểu hiện rõ suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, cơ hội, thực dụng, vi phạm tư cách đảng viên, nhưng quanh co, giấu giếm, không thành khẩn nhận khuyết điểm để sửa chữa, thì kiên quyết đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức phù hợp để làm trong sạch Đảng, khắc phục tình trạng *"đảng viên đông nhưng không mạnh"* hiện nay. Tuy nhiên, để chỉ rõ được sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở trong cơ quan, địa phương, đơn vị mình đòi hỏi mỗi cấp ủy, nhất là người đứng đầu phải có dũng khí, dám nhìn thẳng vào sự thật; quyết tâm chính trị cao và thể hiện trách nhiệm chính trị trước Đảng, trước dân, đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên lợi ích của cá nhân mình.

- Cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng phải thực sự tự giác, trung thực, thành khẩn và cầu thị; nghiêm túc nhìn nhận, soi xét lại chính bản thân mình để tiếp tục phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục hạn chế, khuyết điểm và sự suy thoái (nếu có). Việc tự giác, trung thực, thành khẩn và cầu thị của cán bộ, đảng viên là yếu tố vô cùng quan trọng, quyết định kết quả của tự phê bình và phê bình, bởi vì không ai hiểu mình bằng chính mình; không ai có thể biết được tư tưởng, suy nghĩ, hành động của mình ngoài bản thân mình; chỉ có bản thân mỗi người mới biết trong đầu mình, trong tâm mình nghĩ gì, đúng hay sai, tốt hay xấu? Vì vậy, có thể nói rằng, nếu đảng viên thật sự tự giác thì việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) sẽ đạt kết quả tốt; nếu đảng viên tự giác cao thì kết quả đạt được cao; nếu đảng viên tự giác thấp thì kết quả đạt được thấp và nếu không tự giác thì kết quả sẽ bằng không, thậm chí càng làm cho Đảng mất uy tín. Tuy nhiên, cũng phải thấy rằng, việc tự giác nhìn nhận những khuyết điểm của chính bản thân mình là *"một cuộc đấu tranh gay go, gian khổ diễn ra trong mỗi con người"* như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói. Vì vậy, bên cạnh việc đòi hỏi tự giác của mỗi người cần phải tăng cường công tác kiểm tra của Đảng, thanh tra của cơ quan nhà nước và phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của báo chí và công luận mới đem lại kết quả.

- Để thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình, thì sự gương mẫu của cấp trên và của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị là cực kỳ quan trọng để cấp dưới học tập, noi theo. Đây là yếu tố có ý nghĩa rất quan trọng để việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) đạt kết quả. Thực tế của công tác xây dựng Đảng trong những năm qua cho thấy: Khi cán bộ lãnh đạo cấp trên, nhất là người đứng đầu ở các cấp thực sự gương mẫu, tự giác, dũng cảm nhận khuyết điểm của mình và quyết tâm sửa chữa, khắc phục thì sẽ là tấm gương để cho cán bộ cấp dưới và đảng viên học tập, noi theo. Nếu cán bộ lãnh đạo cấp trên không gương mẫu, không tự giác nhận thấy khuyết điểm của mình và còn nể nang, dễ dãi khi phê bình người khác thì cán bộ cấp dưới sẽ kiểm điểm một cách qua loa, hình thức, chiếu lệ cho xong và báo cáo sai sự thật với cấp trên. Đặc biệt, sự gương mẫu của cán bộ lãnh đạo ở cấp càng cao thì sự tác động, ảnh hưởng ở trong Đảng càng mạnh, sức lan toả trong xã hội càng rộng và hiệu quả càng cao.

- Việc suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đã diễn ra trong một thời gian dài và trên phạm vi rộng, với tính chất và mức độ rất nghiêm trọng như Nghị quyết của Trung ương đã xác định. Cuộc đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, biến chất trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là cuộc đấu tranh giữa cái tốt và cái xấu; giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu; giữa cái thiện và cái ác; giữa cái đúng và cái sai trong bản thân mỗi con người và

trong mỗi tổ chức đảng. Vì vậy, đây là cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ và rất cam go, phức tạp, không thể làm xong trong một sớm, một chiều mà phải tiến hành một cách thường xuyên, liên tục như "*đánh răng, rửa mặt hằng ngày*" mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn chúng ta. Để đấu tranh phòng, chống tình trạng suy thoái, biến chất trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, ngoài sự cố gắng, quyết tâm của Đảng, Đảng phải dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng. Trước nhiệm vụ rất khó khăn này, các cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu càng phải có quyết tâm chính trị cao, có trách nhiệm chính trị lớn trước vận mệnh của Đảng, của dân tộc thì "*Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên*" như Bác Hồ đã dạy. Mặt khác, trong quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI), Đảng càng phải dựa vào dân, phát huy sức mạnh vĩ đại của nhân dân như Bác Hồ đã căn dặn: "*Dễ trăm lần không dân cũng chịu; khó vạn lần dân liệu cũng xong*".

THỦ ĐOẠN "GÂY GIÓ" CHỐNG PHÁ TỪ BÊN NGOÀI ĐỂ "TẠO BÃO" BÊN TRONG, THỰC HIỆN "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" NỘI BỘ TA CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH

Đại tá, PGS. TS. NGUYỄN BÁ DƯƠNG*

Với đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo, hơn 26 năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng. Đất nước ta đã vượt qua tình trạng kém phát triển; tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tiếp tục ổn định; uy tín, vị thế của nước ta không ngừng nâng cao trên trường quốc tế. Nhưng một số người có quan điểm đối lập với Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã và đang câu kết với các thế lực phản động trong và ngoài nước tiếp tục lợi dụng quá trình đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế của Việt Nam để thực hiện "diễn biến hòa bình" với biện pháp mới: gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ chúng ta với nhiều thủ đoạn ngầm, mềm, sâu, tinh vi, thâm độc và xảo quyệt. Mục tiêu cơ bản, xuyên suốt, không hề thay đổi của các thế lực thù địch đối với

* Phó Viện trưởng Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự, Bộ Quốc phòng.

nước ta là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng, đưa Việt Nam phát triển theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

1. Nếu những năm trước đây, các thế lực thù địch thường sử dụng biện pháp "cứng rắn" để chống phá Việt Nam thì ngày nay, chúng đã thay đổi biện pháp chiến lược, chuyển từ "cứng rắn" sang "mềm dẻo", vừa đẩy nhanh quá trình quan hệ, hợp tác để lôi kéo, vừa răn đe quân sự, gây sức ép từ bên ngoài để tác động, "chuyển hóa" chế độ chính trị ở Việt Nam theo hướng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước và nhân dân ta là chủ yếu. Mục tiêu xuyên suốt, cơ bản và lâu dài của họ vẫn là thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", kết hợp với bạo loạn, lật đổ nhằm "chuyển hóa" Việt Nam, lái Việt Nam đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Chúng lợi dụng quá trình hợp tác, đầu tư trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội... nhằm tạo ra các điều kiện xâm nhập sâu hơn, thúc đẩy nhanh hơn quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Việt Nam. Đối với chúng, trong các mục tiêu "chuyển hóa" chế độ chính trị Việt Nam thì biện pháp gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ là vấn đề quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định; nhờ đó mà "làm triệt tiêu các giá trị làm nên chế độ cộng sản, bản chất Đảng Cộng sản Việt Nam"; đồng thời, qua đó xây dựng "ý thức hệ mới" với một hệ thống lý luận chính trị tương xứng, có khả năng "đánh gục, tiến tới hạ bệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"; triệt tiêu chủ nghĩa cộng sản; thay thế vào đó là xây dựng mới nền tảng tư tưởng của giai cấp tư sản ở Việt Nam.

Quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Việt Nam, theo các thế lực đế quốc phản động là cần đẩy mạnh những "cái hích từ bên ngoài", gắn chặt với "lộ trình dân chủ" bên trong một cách toàn diện, thông qua các bước: 1) Thiết lập hệ thống và cơ cấu kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa tại Việt Nam, làm cho thành phần kinh tế nhà nước và tập thể mất vai trò chủ đạo; dần dần chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là một trong những biện pháp được coi hữu hiệu nhất để làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng, giảm sút hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà nước; tước bỏ niềm tin của nhân dân với chế độ xã hội chủ nghĩa; 2) Thúc đẩy quá trình hình thành, phát triển "xã hội dân sự", tạo điều kiện thuận lợi cho các "tổ chức chính trị đối lập" xuất hiện và hoạt động công khai, làm cho Đảng Cộng sản bị phân hóa, rối loạn, tự mâu thuẫn, không thể kiểm soát được tình hình. Từ đó, buộc Đảng Cộng sản Việt Nam phải chấp nhận "dân chủ" hóa xã hội theo hình mẫu phương Tây hoặc tan vỡ chế độ chính trị - xã hội; 3) "Dân chủ hóa chính quyền các cấp", từng bước cô lập, tách các tổ chức đảng và đảng viên ra khỏi quần chúng; gây áp lực đối với Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, tiến tới lật đổ Đảng Cộng sản. Để thiết lập được "xã hội dân sự" ở Việt Nam trong những thập niên tới thì biện pháp gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ các tầng lớp nhân dân là mắt khâu "đột phá", có ý nghĩa "then chốt". Tăng cường quảng bá hình ảnh "tốt đẹp", gieo niềm tin, sức nặng thuyết phục về giá trị văn hóa, dân chủ tư sản trong con mắt người dân Việt Nam, nhất là giới trẻ. Mặt khác, tăng cường móc nối, xâm nhập, "chuyển hóa ngầm" bằng các thủ đoạn tình báo để kích thích "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp ở Việt Nam.

2. Các chiến lược gia của các thế lực thù địch cho rằng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Việt Nam theo quỹ đạo tư sản là mắt xích quan trọng nhất trong chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ ở Việt Nam. Họ xác định rằng, lực lượng bên ngoài là tác nhân kích thích quan trọng; lực lượng "ngầm"

bên trong nội bộ Đảng, Nhà nước Việt Nam đóng vai trò quyết định, là hạt nhân nòng cốt cho sự "chuyển hóa", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng, Nhà nước. Vì vậy, thực hiện "chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước thông qua con đường "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ phải hướng đến xây dựng "đội ngũ cán bộ mới", tức là những người đối lập với Đảng, Nhà nước, luôn đề cao giá trị, văn hóa, lối sống phương Tây; tìm cách đưa các nhân tố này vào trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; từng bước hình thành các phe phái, khuynh hướng đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ ráo riết thúc đẩy tham nhũng và lợi dụng việc chống tham nhũng, những sơ hở, thiếu sót của Đảng, Nhà nước để kích động, gây chia rẽ, tạo sự nghi ngờ trong các tầng lớp nhân dân; gây mâu thuẫn trong nội bộ Đảng, vu khống, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước; dùng tiền mua chuộc, lôi kéo các phần tử bất mãn, cơ hội, "đỏ vỏ xanh lòng" để thực hiện ý đồ "dùng cộng sản lật đổ cộng sản", làm cho sự "mọt rỗng từ bên trong nội bộ Đảng, Nhà nước" diễn ra nhanh chóng, tiến tới buộc Đảng ta phải rút lui khỏi chính trường, nhường chỗ cho lực lượng mới điều hành đất nước.

Để dọn đường can thiệp sâu hơn vào nội bộ ta, chúng đã thành lập một số nhóm tư vấn ở nước ngoài để tác động, "chuyển hóa" Việt Nam theo hướng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước. Các nhóm này đã biên soạn tài liệu, báo cáo, gửi đến một số lãnh đạo Việt Nam nhằm hướng lái, thúc đẩy Việt Nam đẩy mạnh cải cách "dân chủ", "cải biến" mạnh mẽ các tập đoàn kinh tế, mở rộng con đường phát triển kinh tế tư nhân theo hướng tư bản, làm cho nó mâu thuẫn sâu sắc với quyền lợi và ý chí chính trị của Đảng, Nhà nước ta. Theo đó, chúng tích cực lôi kéo, thu hút, tiếp cận các bộ, ngành, viện nghiên cứu của Việt Nam để móc nối, tác động

chuyển hóa một số giáo sư, tiến sĩ, chuyên gia đầu ngành thông qua con đường "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ để đưa các giá trị phương Tây vào Việt Nam. Với kinh nghiệm lật đổ, hỗ trợ hoặc tiếp tay cho các cuộc "cách mạng màu sắc" tại một số nước trên thế giới, gần đây, các thế lực đế quốc đẩy mạnh các hoạt động "ngầm" chống phá Việt Nam bằng cách thông quan tổ chức phi chính phủ (NGO) để tránh sự chú ý của các cơ quan chức năng Việt Nam. Đáng kể là hoạt động "trá hình" của Quỹ Dân chủ quốc gia (NED), Viện Dân chủ quốc gia (NDI), Viện Cộng hòa quốc tế (IRI), v.v.. Các tổ chức này đã chủ động liên hệ và đề nghị gặp gỡ một số tổ chức, cán bộ cao cấp của ta với hy vọng tìm cơ hội hợp tác, thực hiện ý đồ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" Việt Nam.

3. Xâm nhập, tác động, lái thông tin, truyền thông Việt Nam theo ý đồ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" rất tinh vi, thâm độc. Các chiến lược gia thù địch cho rằng, để đẩy nhanh quá trình "dân chủ hóa" ở Việt Nam phải đồng thời tích cực hóa quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng, Nhà nước và các cộng đồng dân cư Việt Nam. Theo đó, con đường thực hiện "dân chủ hóa" thông tin, truyền thông và xã hội Việt Nam hiệu quả nhất, trước tiên là thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đội ngũ cán bộ, nhân viên ngành thông tin, truyền thông. Quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đội ngũ cán bộ, nhân viên ngành thông tin, truyền thông có quan hệ chặt chẽ với quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước. Theo đó, "dân chủ hóa" trong nội bộ Đảng, Nhà nước theo hướng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" mang tính quyết định đến tiến trình "dân chủ hóa" xã hội, nhưng nếu không thực hiện được "dân chủ hóa" trong thông tin, truyền thông và trong xã hội thì không thể đẩy nhanh sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" bên trong nội bộ Đảng, Nhà nước. Vì vậy, "dân chủ hóa" thông tin,

truyền thông là đưa "dân chủ" vào thông tin, truyền thông nhà nước cũng như mở rộng thông tin, truyền thông phi chính thống trong xã hội Việt Nam. Bằng con đường này, chúng hy vọng sẽ gây nhiễu loạn dư luận xã hội, "pha loãng" nền tảng tư tưởng của Đảng và kích động tư tưởng tự do dân chủ theo hình mẫu tư sản. Nhằm đạt mục tiêu này, năm 2011, các thế lực đế quốc đã chi một khoản tiền "kếch xù" để hỗ trợ công tác thông tin, truyền thông châu Á. Trong đó, dành khoảng 38,4 triệu USD cho đài "Á châu tự do" (RFA); giúp nhà đài nâng cấp hệ thống phát thanh truyền hình vệ tinh, nâng cao hiệu quả truyền bá tự do, dân chủ, nhân quyền đến các nước mà chúng cho rằng "thiếu dân chủ", "vi phạm nhân quyền", trong đó có Việt Nam. Cùng với đó, chúng đang lợi dụng triệt để thông tin, truyền thông để thực hiện mưu đồ gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ngành giáo dục - đào tạo Việt Nam, làm cho đội ngũ trí thức Việt Nam bị "phân tâm, phân hóa", từ đó sẽ nghi ngờ đường lối, chính sách giáo dục - đào tạo của Đảng, Nhà nước ta. Vì vậy, chúng đã không tiếc tiền của đầu tư vào các lĩnh vực thương mại điện tử, phần mềm, dịch vụ trực tuyến, công nghệ không dây, internet, các dịch vụ giải trí trên điện thoại di động, internet... để xâm nhập, chiếm lĩnh, chi phối thị trường công nghệ thông tin, truyền thông Việt Nam, tách dần thông tin, truyền thông Việt Nam ra khỏi sự kiểm soát của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Đối với các nhà báo Việt Nam, chúng đã và đang tìm mọi biện pháp nhằm lôi kéo, mua chuộc, giúp đỡ một số người có "quan điểm cấp tiến" du học hoặc tạo điều kiện cho đi công tác nước ngoài để mở mang tầm nhìn, bổ sung, cập nhật kiến thức mới, kỹ năng, phương pháp tác nghiệp hiện đại, viết bài về vấn đề dân chủ, nhân quyền theo hướng phản biện xã hội, truyền bá giá trị tự do, nhân quyền, vào Việt Nam, thúc đẩy quá trình

hình thành xã hội dân sự ở nước ta. Đây là một thủ đoạn hết sức thâm độc của các thế lực thù địch từ việc tác động, gây ảnh hưởng đến mua chuộc đội ngũ cán bộ và sau đó, từng bước thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" toàn ngành thông tin, truyền thông, gạt bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng ra khỏi địa hạt này; hướng lái thông tin, truyền thông Việt Nam đi theo quỹ đạo tư sản.

4. Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch đang triệt để lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo để đẩy mạnh việc cổ súy cho cái gọi là phát huy "dân chủ, nhân quyền" ở Việt Nam. Chúng đã dùng nhiều "chiêu bài", biện pháp để tuyên truyền, thậm chí xuyên tạc tình hình, vu cáo Việt Nam "không có dân chủ", thiếu công khai, minh bạch; vi phạm nhân quyền, không tôn trọng tự do tôn giáo; rằng Đảng, Nhà nước ta đối xử không công bằng với đồng bào các dân tộc thiểu số; không quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Với nhiều hình thức trá hình, thông qua con đường "ngoại giao thân thiện", "hỗ trợ nhân đạo", chúng đã và đang tìm cách đưa người vào Việt Nam với các danh nghĩa rất khác nhau để xúc tiến việc tìm hiểu tình hình, thu thập thông tin, móc nối, lôi kéo, hỗ trợ các lực lượng "ngầm" gây rối ở một số địa bàn thuộc các địa phương, phản ánh sai lệch sự thật, gây hoang mang, nghi ngờ, đố kỵ, mâu thuẫn trong nội bộ các dân tộc; tạo môi trường thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", chống phá Đảng, Nhà nước và bài xích chế độ ta.

Sau sự kiện người Mông ở Mường Nhé (tháng 5-2011), bằng nhiều cách, chúng đã "hỗ trợ" nhóm phản động người Mông ở Tây Nguyên để vận động người Mông ở Tây Nguyên ra các tỉnh phía Bắc "đón vua"; đồng thời lôi kéo người Mông từ Điện Biên vào các tỉnh Tây Nguyên để "lánh nạn", chờ cơ hội lập lại "vương quốc Mông" tự do. Cùng với những việc làm trên, chúng

còn tài trợ, giúp đỡ, huấn luyện một số cốt cán "Tin lành Đêga" ở nước ngoài để đưa về Việt Nam hoạt động thông qua các bức bình phong "tổ chức phi chính phủ". Việc làm của họ ít nhiều đã gây sức ép đối với chính quyền địa phương, gây mất ổn định trật tự, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sinh hoạt của nhân dân. Ở một số địa phương, những phần tử bất mãn với chế độ ta đã lợi dụng tình hình này, đẩy mạnh hoạt động "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" với ý đồ "góp gió thành bão" để chống phá ta.

5. Đẩy mạnh "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo, ráo riết thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" ngành giáo dục Việt Nam là một "ngón đòn" thâm độc của các thế lực thù địch. Chúng xác định giáo dục - đào tạo là một trong những mũi đột phá, là con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất để thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Thực hiện mục tiêu này, chúng chủ trương thực hiện chính sách hai mặt; một mặt, mở chiến dịch xuyên tạc, phủ nhận kết quả nền giáo dục - đào tạo Việt Nam và cho rằng nền giáo dục - đào tạo nước ta đang ở tình trạng khủng hoảng, bế tắc; chất lượng đào tạo nhân lực rất đáng lo ngại, không thể đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; nền đại học Việt Nam lạc hậu hơn các nước láng giềng; trí tuệ con người Việt Nam thấp, v.v.. Từ đó, quy kết trách nhiệm quản lý yếu kém, chính sách giáo dục - đào tạo lạc hậu; tệ hại hơn, chúng cho rằng, nguyên nhân sâu xa là do Đảng, Nhà nước ta không đủ sức lãnh đạo nền giáo dục - đào tạo Việt Nam. Đó là cái cớ để chúng kêu gọi phải thay đổi nền giáo dục Việt Nam bằng con đường mới sáng sủa "Tây học". Mặt khác, chúng ra sức quảng bá, đề cao nền giáo dục phương Tây, coi đó là điểm đến của giới trẻ Việt Nam nếu giới trẻ Việt Nam muốn quốc gia dân tộc này có tương lai, tiến đồ phát triển. Cái đích sâu xa của hoạt động này là nhằm tạo ra một lớp cán bộ Việt Nam thân phương Tây để đưa họ vào nguồn

kế cận, kế tiếp trong các cơ quan chiến lược của Đảng, Nhà nước Việt Nam sau này.

6. Lôi kéo, chuyển hóa, gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" quân đội nhằm làm suy yếu, thực hiện "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang - một trong những âm mưu, thủ đoạn vô cùng thâm độc của các thế lực thù địch trong chống phá Việt Nam. Thực hiện "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là một mũi nhọn trọng điểm công kích trong chiến lược đánh sập Việt Nam của các thế lực thù địch. Để làm việc đó, về cơ bản, thường xuyên và lâu dài, chúng lấy kinh tế để chuyển hóa chính trị, lấy vô hiệu hóa quân đội, công an làm nhiệm vụ trước mắt, thường xuyên. Trong nhận thức và hành động chúng luôn luôn cho rằng, chỉ có thể tách rời Đảng Cộng sản ra khỏi lực lượng vũ trang, gạt bỏ sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội và công an thì mới có thể chuyển hóa thành công chế độ chính trị ở Việt Nam. Vì vậy, trong mọi phương sách, từ trước đến nay, chúng đều hướng đến một đích duy nhất: tìm mọi cách để gạt bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quân đội và công an.

7. Thực hiện "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế đã và đang được các thế lực thù địch xác định là giải pháp căn cơ, chính yếu để thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Việt Nam. Về điểm này, bằng nhiều biện pháp, chúng kích động đẩy nhanh tốc độ cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước và cơ chế quản lý hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa, lái nền kinh tế Việt Nam chệch khỏi định hướng xã hội chủ nghĩa. Để thực hiện điều đó, chúng tìm mọi cách tác động, "nhấn chìm" thành phần kinh tế nhà nước, khoét sâu vào những yếu kém của các doanh nghiệp nhà nước, khuyến khích cổ phần hóa triệt để hoặc giải thể các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế nhà nước. Về thực chất, chúng mong muốn thành phần

kinh tế nhà nước lụi tàn, phá hỏng cơ sở, chỗ dựa của chế độ xã hội chủ nghĩa; làm suy yếu và tiến tới gạt bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước về lĩnh vực này, hướng Việt Nam phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa, phụ thuộc.

8. Tăng tốc, mở rộng quy mô chống phá Đảng, Nhà nước ta, các thế lực thù địch, phản động đã và đang tiến hành nhiều thủ đoạn, biện pháp mới, rất tinh vi, thâm độc. Về chính trị tư tưởng, chúng tiếp tục xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cái mới của thủ đoạn này là tấn công nhằm đánh đổ thần tượng Hồ Chí Minh, các lãnh tụ và các nghị quyết của Đảng. Nhằm đạt mục đích, chúng không từ một thủ đoạn nào cho dù nó "phi nhân tính", "tán tận lương tâm", thô bạo và hết sức sống sượng; chúng đã tạo dựng chứng cứ giả để xuyên tạc "bôi đen" đời tư, tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh và một số lãnh tụ của Đảng nhằm tạo sự nghi ngờ, bân khoăn, gây dư luận xấu trong xã hội Việt Nam. Lợi dụng việc Đảng, Nhà nước ta sửa đổi Hiến pháp năm 1992, các thế lực thù địch đưa ra các yêu sách đòi "đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập" để "gây bầu không khí dân chủ" ở Việt Nam. Hơn thế, họ cho rằng, Đảng Cộng sản ban hành Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* chứng tỏ rằng, nội bộ Đảng đang có những vấn đề phức tạp, sắp có biến động lớn. Từ đó, kích động, lôi kéo đảng viên và quần chúng nhân dân đòi xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp, đòi thành lập các nhóm, câu lạc bộ theo kiểu xã hội đen. Nhìn chung, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam là rất nguy hiểm; trong đó, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước là những ngón đòn "độc chiêu" đang được chúng triệt để lợi dụng, rất cần phải cảnh giác, đề phòng. Vì vậy, nhìn rõ và vạch trần

bộ mặt thật của chúng, không bị mắc mưu "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước và trong nhân dân là trách nhiệm, bổn phận của mỗi cán bộ, đảng viên hiện nay.

9. Nhìn lại quá khứ, suy xét những diễn biến hiện nay, có thể khẳng định rằng, bản chất âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch là không hề thay đổi. Một số thủ đoạn mới nảy sinh là sự bổ sung nội dung, hình thức mới cho chiến lược "diễn biến hòa bình"; trong đó "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ Đảng, Nhà nước và các tầng lớp nhân dân chỉ là hai trong nhiều việc đang được các thế lực thù địch "thay hình, đổi dạng" cho hợp với tình hình và diễn biến của thời cuộc, nhưng tác động, ảnh hưởng của nó thì đặc biệt nguy hiểm. Chúng đã và đang sử dụng chiêu bài "dùng người Việt trị người Việt; dùng cộng sản triệt tiêu cộng sản" rất tinh vi, quỷ quái, xảo quyệt. Hơn ai hết, Đảng, Nhà nước, quân và dân ta hiểu rất rõ điều đó. Vì vậy, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng trên cơ sở nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* là giải pháp mang tính nguyên tắc hàng đầu, có ý nghĩa quyết định để chúng ta đánh bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" kết hợp với bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; không mắc mưu "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của chúng.

Đồng thời, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội, nhất là đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang là cơ sở nền tảng để lực lượng vũ trang tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, của nhân dân; luôn luôn xứng đáng là lực lượng nòng cốt, tin cậy của Đảng, Nhà nước, nhân dân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với xây

dựng, củng cố thế trận an ninh nhân dân; hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân.

Trong bối cảnh tình hình mới đặc biệt phức tạp như hiện nay, cần tăng cường các biện pháp nắm bắt tình hình địch, tình hình ta ở cơ sở, địa phương, nhất là những địa phương có "điểm nóng"; kịp thời phát hiện các hoạt động chống phá và xâm nhập trái phép của bọn phản động, sự móc nối của chúng với các phần tử bất mãn với chế độ ta ở trong và ngoài nước để có biện pháp phân loại quản lý, đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi ý đồ xâm nhập, móc nối, gây "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm; từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, nhất là nhân dân ở các vùng còn nhiều khó khăn như biên giới, hải đảo, vùng đồng bào theo đạo, các dân tộc thiểu số; các gia đình thuộc diện chính sách; các địa phương có các vụ khiếu kiện chưa giải quyết xong, v.v..

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật để nâng cao chất lượng hệ thống thông tin, truyền thông đại chúng như sách báo, tạp chí, báo điện tử, internet,... nhằm đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin của các tầng lớp nhân dân; tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng sáng tác, có nhiều chương trình mới, hay hơn, hấp dẫn hơn để đáp ứng nhu cầu thưởng thức các giá trị văn hóa, tinh thần của nhân dân, của cán bộ, chiến sĩ. Đây là những biện pháp tốt để lấn át các trào lưu thông tin, truyền thông điện tử, sách báo, băng nhạc, đĩa hình... phi chính thống mà thế lực thù địch đang sử dụng để chống phá ta.

Rà soát, điều chỉnh một số chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành, các địa phương về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc cho phù hợp với tình hình

mới, thực hiện tốt hơn *Quy chế dân chủ ở cơ sở*; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch các hoạt động của các tổ chức đảng, chính quyền các cấp theo quy chế, quy định hiện hành; quan tâm giải quyết thỏa đáng một số nhu cầu chính đáng về an sinh xã hội, từng bước thỏa mãn nguyện vọng chính đáng của quảng đại quần chúng nhân dân như nâng cao chất lượng đời sống dân sinh như điện, nước, đi lại, khám chữa bệnh, học tập, nghiên cứu, thưởng thức các giá trị văn hóa, nghệ thuật...; kiên quyết khắc phục các khuyết điểm, hạn chế; không tạo sơ hở để các thế lực thù địch lợi dụng tuyên truyền, xuyên tạc, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và bồi dưỡng cán bộ; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp nghiên cứu, giảng dạy, học tập để nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước công tác trong các lĩnh vực đời sống xã hội. Đồng thời tăng cường giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, giúp họ nêu cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; đề cao ý thức cảnh giác cách mạng, kiên quyết đập tan âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; không để xảy ra "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong các cơ quan, đơn vị và các khu dân cư. Đó là những vấn đề then chốt, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, ngoại giao và quân sự..., tạo sức mạnh nội sinh bền vững để giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đó cũng là giải pháp phòng bệnh để không phải chữa bệnh, luôn bảo đảm cho cơ thể chính trị - xã hội ta vững mạnh, đủ sức đề kháng

trước mọi loại "vi rút" đang rình rập, mong muốn xâm nhập, hủy hoại chúng ta.

Những năm tháng khó khăn nhất trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân, đế quốc xâm lược, thống nhất Tổ quốc và thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, chúng ta đã vượt qua và đã giành những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử thì ngày nay, không có thế lực phản động nào có thể cản bước, ngăn đường chúng ta đi tới. Đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật quân đội; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành thắng lợi các mục tiêu và chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đã đề ra; phấn đấu để đến năm 2020, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại: "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HOÁ" - VẤN ĐỀ CẤP THIẾT, NỘI DUNG CỐT LÕI TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

Đại tá ĐINH CÔNG HUẤN*

V.I. Lênin đã từng nhắc nhở và cảnh báo những người cộng sản rằng, không ai có thể đánh đổ được chúng ta, trừ chính những sai lầm của chúng ta. Trong những sai lầm của người cộng sản, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" dẫn tới xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng là vấn đề nguy hại nhất. Bài viết bàn về tính cấp thiết của công tác phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tổng thể công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Trong dòng chảy lịch sử của nhân loại, những người cộng sản đã chứng kiến một thực tế tàn nhẫn: trong một khoảnh khắc ngắn ngủi từ cuối năm 1989 đến cuối năm 1991, thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội trên 70 năm của Liên Xô và gần nửa thế kỷ của một số nước ở Đông Âu bỗng bất ngờ bị đổ nhào liên tiếp giống như hiện tượng Đôminô. Không gian lịch sử ngắn ngủi đó đã để lại cho nhân loại một dấu ấn sâu sắc, chính quyền nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô

* Phó Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học quân sự, Bộ Quốc phòng.

và các nước Đông Âu đã bị "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch thủ tiêu.

Trong những nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, có nguyên nhân "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của một bộ phận cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng. "Tự diễn biến" có thể hiểu là quá trình chủ thể - cán bộ, đảng viên chịu sự tác động từ bên ngoài dẫn đến quá trình vận động tiêu cực bên trong, từ đó mà tự thoái hoá, biến chất về chính trị, xa rời mục tiêu, lý tưởng, mất sức chiến đấu..., thậm chí có cá nhân còn quay lại chống phá thành quả cách mạng của đảng. Đây là một quá trình diễn ra dần dần, lâu dài, ít mang tính đột biến, vì vậy rất khó nhận biết. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" xuất hiện do nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, trong đó có sự tác động bởi thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Hiện nay, thủ đoạn đó ngày càng thâm độc, xảo quyệt, quyết liệt hơn về cường độ, mở rộng hơn về nội dung, đối tượng, phạm vi hình thức, cũng như phương pháp tiến công. Vì vậy, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", không ngừng tăng cường xây dựng Đảng vững mạnh là tiền đề căn bản và là nhiệm vụ đầu tiên trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, yếu tố quyết định sự tồn tại, phát triển của chế độ xã hội chủ nghĩa.

I. Nhìn từ quan hệ giữa "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và xây dựng Đảng

Các thế lực thù địch thực hiện "diễn biến hòa bình" thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" hòng gây chia rẽ, mất đoàn kết từ bên trong nội bộ Đảng và Nhà nước là sự uy hiếp từ bên ngoài đối với Đảng Cộng sản và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng nguy cơ chủ yếu làm cho "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" phát triển lại là bên trong và đặc biệt nguy hiểm là

nguy cơ trong đảng cầm quyền. Mảnh đất "màu mỡ" của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trước hết là ở tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên có tình trạng tiêu cực, tệ nạn tham nhũng, lãng phí chưa được ngăn chặn, đẩy lùi; kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và trong xã hội còn nhiều mặt bị buông lỏng; công tác lý luận chưa khắc phục được sự lạc hậu so với phát triển của thực tiễn; lý luận chưa giải đáp có căn cứ khoa học, thuyết phục những vấn đề thực tiễn đặt ra, làm chậm việc hoàn thiện đường lối đổi mới, ảnh hưởng tới sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, trong xã hội. Công tác tư tưởng còn thiếu sắc bén, thiếu sức thuyết phục, tính chiến đấu còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ chủ trì... thiếu kiên định, vững vàng, phẩm chất và năng lực hạn chế, không đủ tỉnh táo để phân biệt rõ đúng, sai; thiếu tu dưỡng, rèn luyện, chạy theo lợi ích cá nhân cực đoan; từ thoái hóa về đạo đức, lối sống, dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đã "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", buông lỏng vai trò lãnh đạo, xa rời nguyên tắc Đảng, thủ tiêu đấu tranh..., dần dần đi vào lập trường của giai cấp tư sản; không có hành động cần thiết trước sự tiến công chống phá của kẻ thù.

Trước hết, xét về mặt lý luận mối quan hệ giữa nguyên nhân bên trong và nguyên nhân bên ngoài của sự vật thì vấn đề quyết định nhiệm vụ hàng đầu ngăn chặn "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là tăng cường công tác xây dựng Đảng. Chủ nghĩa duy vật biện chứng cho rằng, nguyên nhân căn bản quyết định sự phát triển biến hóa của mọi sự vật không phải ở bên ngoài mà là ở trong sự vật. Khi bàn về mâu thuẫn, các nhà lý luận đã chỉ ra: Nguyên nhân bên ngoài là điều kiện biến hóa, nguyên nhân bên trong là căn cứ biến hóa, nguyên nhân bên ngoài thông qua nguyên nhân bên trong để phát huy tác dụng. Nhận thức rõ được mối quan hệ giữa nguyên nhân bên trong và

nguyên nhân bên ngoài của sự vật, chúng ta có thể thấy rằng, chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch với bất kể thủ đoạn tiến công nào nhằm thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" cũng không đáng sợ. Điều đáng sợ là trong Đảng có vấn đề, tư tưởng trong Đảng không đồng thuận, nhiễu loạn. Là một chính đảng cầm quyền, nếu buông lỏng công tác rèn luyện, xây dựng đảng, mặc cho các quan điểm tự do hóa tư sản lan tràn trong Đảng, thì Đảng đó nhất định sẽ tan rã, mất sức chiến đấu. Các thế lực thù địch thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" tuy gây ra những ảnh hưởng và tác hại không thể coi thường, nhưng suy đến cùng đó cũng chỉ là nguyên nhân bên ngoài của sự diễn biến. Nếu bên trong nội bộ Đảng mà có sự tồn tại của những thế lực phản động; của trào lưu tư tưởng tự do hóa tư sản, trào lưu tư tưởng cơ hội lan tràn, cùng với sự xuất hiện những phần tử suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, quan liêu, tham nhũng, lãng phí nghiêm trọng..., mới là nguyên nhân nội tại, nguyên nhân quyết định diễn biến trong đảng cầm quyền. Do vậy, việc chúng ta có thể ngăn chặn một cách hữu hiệu "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên tùy thuộc trước hết vào việc có xây dựng Đảng vững mạnh được hay không. Chỉ cần chúng ta luôn luôn giữ vững tính chất của Đảng là đội tiền phong của giai cấp công nhân, luôn kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với thực tiễn cụ thể của đất nước, luôn kiên trì và chấp hành đúng đắn đường lối, chủ trương của Đảng, luôn giữ mối quan hệ máu thịt với quần chúng nhân dân; áp dụng các biện pháp phòng ngừa về tư tưởng chính trị và tổ chức, hình thành một chiến lược hoàn chỉnh chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" nói chung, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng nói riêng, thì nhất định sẽ giữ vững được Đảng và Nhà nước không

thay màu đổi sắc, sự nghiệp xã hội chủ nghĩa nhất định tiếp tục phát triển mạnh mẽ.

Thứ hai, từ thực tiễn sự khủng hoảng của chế độ xã hội chủ nghĩa những năm 90 của thế kỷ XX, một vấn đề đặt ra là: Vì sao một nước xã hội chủ nghĩa đã từng đứng vững trước sự can thiệp vũ trang của hàng chục nước đế quốc, đã đứng vững trước sự tiến công của chủ nghĩa phát xít hùng mạnh, mà để mất ngọn cờ lãnh đạo, thay đổi bản chất như vậy? Chúng ta có thể thấy rằng, trong rất nhiều nguyên nhân dẫn đến sự "tự diễn biến" tại các quốc gia đó, nguyên nhân trực tiếp nhất, căn bản nhất là do đảng cầm quyền ở các nước xã hội chủ nghĩa đó đã không làm tốt công tác xây dựng Đảng, trong Đảng có vấn đề biểu hiện ở một số mặt sau: *Một là*, đảng cầm quyền một số nước trong khi lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội đã không căn cứ vào tình hình của nước mình, mà lại rập khuôn mô thức của nước khác. Trong một thời kỳ dài chậm đổi mới, cán bộ, đảng viên quan liêu, tham nhũng, thoái hoá... gây nên sự bất bình trong nhân dân. *Hai là*, trong Đảng thiếu hạt nhân lãnh đạo mácxít, làm cho sự bất đồng về ý kiến trong những giờ phút nghiêm trọng trở thành sự chia rẽ về tổ chức. *Ba là*, nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng đã không được thực hiện đúng đắn, từ việc quá tập trung thiếu dân chủ trước kia chuyển sang dân chủ hóa một cách cực đoan. *Bốn là*, bỏ rơi sự lãnh đạo tư tưởng của Đảng, phủ nhận sự cần thiết của việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, để mặc quần chúng, nhất là để cho tầng lớp thanh niên hoài nghi chủ nghĩa xã hội. *Năm là*, xuất hiện chủ nghĩa quan liêu và tình trạng thoái hoá biến chất nghiêm trọng trong Đảng, làm cho Đảng hoàn toàn xa rời quần chúng. *Sáu là*, không làm tốt việc chọn người kế tục, để những kẻ theo chủ nghĩa xét lại, những phần tử dân chủ xã hội cướp mất quyền lãnh đạo của Đảng nên đã dẫn tới những hậu quả tai hại. Khi

họ đã nắm quyền, một mặt, họ phóng đại những sai lầm của đảng trong lịch sử, viện cớ sửa lại những sai lầm của đảng và khắc phục tình trạng trì trệ, xơ cứng trong nền kinh tế, phủ nhận toàn bộ lịch sử của đảng, phủ nhận vai trò cá nhân trong lịch sử, phủ nhận thể chế chính trị và thể chế kinh tế đã hình thành qua mấy chục năm. Bằng cách phủ nhận toàn bộ lịch sử, thực chất là để phủ nhận tính chất hợp lý sự tồn tại của Đảng Cộng sản và cả chủ nghĩa xã hội... Việc làm đó không những gây ra tình trạng hỗn loạn về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, trong quần chúng, mà còn trao cán dao cho kẻ khác, cung cấp đạn pháo cho những phần tử chống cộng, chống chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, việc họ thực hiện đa nguyên hóa chính trị, chế độ đa đảng đã làm lung lay và suy yếu nghiêm trọng sự lãnh đạo của đảng. Học thuyết về đảng và về nhà nước của chủ nghĩa Mác - Lênin đã chỉ cho chúng ta thấy rằng, nhà nước xã hội chủ nghĩa về thực chất là nhà nước chuyên chính vô sản, vì vậy chỉ có thể thông qua chính đảng của giai cấp mình, tức là đảng cộng sản, để lãnh đạo chính quyền nhà nước. Dứt khoát chúng ta không được để cho giai cấp tư sản, phân chia quyền lực về chính trị với giai cấp vô sản. Một khi những kẻ theo chủ nghĩa xét lại, những phần tử dân chủ xã hội đã thực hiện chế độ đa đảng, làm cho các thế lực chống đối được hợp pháp hóa thì nhất định sẽ ảnh hưởng tai hại đến sự lãnh đạo của đảng.

Từ những nguyên nhân dẫn tới diễn biến sụp đổ xảy ra ở các nước xã hội chủ nghĩa cho thấy, chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch chưa phải là nguyên nhân căn bản dẫn tới diễn biến xảy ra ở các nước xã hội chủ nghĩa đó. Nguyên nhân căn bản, trực tiếp dẫn tới diễn biến xảy ra ở các nước này là ở trong nội bộ, nhất là ở trong đảng cầm quyền. Nếu nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa không có "mảnh đất tốt" và những điều kiện nhất định thì âm mưu "diễn biến hòa bình",

thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của chúng không thể nào thực hiện được. Bài học phản diện đó đã cho chúng ta thấy rằng, để phòng ngừa và đập tan âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, ngoài việc phát triển, tăng trưởng kinh tế, điều căn bản nhất, chủ yếu nhất là làm tốt công tác xây dựng Đảng về các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, lý luận, không ngừng tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng. Đó là vấn đề cốt lõi nhất.

2. Nhìn từ đối tượng và trọng điểm thực hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch

Lật đổ nhà nước xã hội chủ nghĩa, lật đổ sự lãnh đạo của đảng cộng sản, triệt phá ý thức hệ mácxít là mục tiêu chiến lược nhất quán của giai cấp tư bản. Trong khi thực thi những mục tiêu chiến lược đó, thì đảng cầm quyền trong các nước xã hội chủ nghĩa là đối tượng và trọng điểm chủ yếu để họ tiến hành "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Trước hết, hãy nhìn vào phương thức và đối tượng chủ yếu mà các thế lực thù địch nhằm vào để thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Ngay từ năm 1953, trong bản tường trình trước Quốc hội Mỹ ngày 15-1, A. Đalét (Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ - người đề xuất ra chiến lược "diễn biến hoà bình") đã công khai và lộ liễu cho rằng: "Muốn giải phóng nhân dân bị nô dịch ở các nước xã hội chủ nghĩa cần phải dùng "phương pháp phi chiến tranh", tức là dùng "thủ đoạn hoà bình để giành thắng lợi"" và nhấn mạnh rằng, "những ai không tin tưởng vào sức ép tinh thần và sức ép tuyên truyền có thể sản sinh ra hiệu quả thì quả thực là người đó không hiểu biết". Đối tượng tiếp xúc chủ yếu là các đảng viên của đảng cộng sản, đặc biệt là các đảng viên trẻ - những người lãnh đạo tương lai ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Cựu Tổng thống Mỹ R. Rigân đã tuyên bố rõ về mục tiêu lợi dụng những người lãnh đạo tương lai là: "Đợi cho đến khi họ dần dần leo lên địa vị cao trong xã hội thì có thể thông qua những người cầm đầu của họ mà từng bước làm cho chủ nghĩa xã hội diễn biến theo chủ nghĩa tư bản". Ông ta khẳng định: "Uy lực của nó còn vượt xa so với việc điều động chục vạn quân đội đến đó".

Các nhân vật chính trị quan trọng của phương Tây cũng đồng quan điểm đó, họ cho rằng, muốn phá hoại bức tường đồng, vách thép của chủ nghĩa xã hội thì cần phải "gieo trồng hạt giống tự do", nuôi dưỡng những phần tử mà chúng gọi là "chiến sĩ dân chủ". Sau đó thông qua các "hạt giống" và "các chiến sĩ" này để tuyển mộ binh mã, mở rộng lực lượng "giải phóng dân chủ". Cần phải vun trồng bằng bất cứ giá nào những "thế lực dân chủ". Bởi vì, "những người có chính kiến bất đồng" là những người chống chủ nghĩa Mác - Lênin, chống sự lãnh đạo của đảng cộng sản và chống chủ nghĩa xã hội. Sở dĩ các thế lực thù địch bỏ nhiều công sức và tiền bạc để nuôi dưỡng "những người có chính kiến bất đồng" là nhằm mục đích lợi dụng họ để kích động quần chúng chống lại sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, lật đổ chính quyền ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, có thể khẳng định đối tượng họ muốn hướng tới chủ yếu là Đảng Cộng sản, vì Đảng Cộng sản là đảng cầm quyền, hạt nhân lãnh đạo xã hội, là lực lượng trung kiên lãnh đạo toàn dân chống lại các lực lượng thù địch. Âm mưu "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của các thế lực thù địch có thực hiện được hay không, quyết định cuối cùng là nội bộ hệ thống chính trị, trong đó chủ yếu nhất là Đảng Cộng sản nắm giữ vai trò lãnh đạo và đặc biệt là người đứng đầu các tổ chức đảng. Vì vậy, các thế lực thù địch chọn các đảng cầm quyền trong các nước xã hội chủ nghĩa làm đối tượng

chính của "diễn biến hòa bình", với hy vọng sẽ đạt được mục đích "tự diễn biến" từ trên xuống dưới ở các nước xã hội chủ nghĩa. Trước tình hình đó, muốn làm phá sản âm mưu thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" chúng ta phải thực sự tăng cường xây dựng Đảng về tư tưởng, tổ chức và phong cách. Đó chính là điểm mấu chốt nhất, cốt lõi nhất ngăn chặn có hiệu quả âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.

Thứ hai, xét từ trọng điểm âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta, có thể nói rằng, phương châm định sẵn của chúng là đặt trọng điểm thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đối với các nước xã hội chủ nghĩa vào "những người lãnh đạo tương lai" và lớp người kế cận sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản. Theo chúng thì những người này sẽ là "người lãnh đạo các cấp trong tương lai", là những "ngôi sao ban mai". Chúng cho rằng, bỏ đôla và tâm huyết vào các đối tượng này là một khoản đầu tư "thông minh". Do vậy, muốn chống "diễn biến hòa bình" ngăn ngừa có hiệu quả "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", nhất định chúng ta từ trên xuống dưới phải đào tạo, bồi dưỡng những thế hệ kế cận có bản lĩnh cách mạng vững vàng. Tuy nhiên, đáng tiếc là những năm gần đây đã xuất hiện quan điểm nhìn nhận, đánh giá khác với quan điểm của Đảng ta về một số vấn đề, trong đó có sự nhìn nhận, đánh giá về các vấn đề *"dân chủ"*, *"nhân quyền"*, *"tự do tôn giáo, tự do báo chí..."*. Đây là vấn đề rất nguy hiểm, được các thế lực thù địch ra sức tác động để chuyển hoá tư tưởng, nhằm hình thành trong nội bộ ta những quan điểm, tư tưởng chính trị đối lập. Mặt khác, thời gian qua, công tác chính trị tư tưởng của chúng ta chưa được chú trọng đúng mức, việc bồi dưỡng, giáo dục thanh niên còn bị buông lỏng. Nếu nhìn vào nguyên nhân xảy ra diễn biến ở các nước xã hội chủ nghĩa, thì việc chọn đúng đội ngũ cán bộ kế cận sự

nghiệp cách mạng của Đảng có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Mươi, mười lăm năm tới sẽ là thời kỳ then chốt diễn ra cuộc chuyển giao giữa hai lớp cán bộ già, trẻ. Tiền đồ của đất nước, sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa của chúng ta sẽ tùy thuộc vào thế hệ trẻ. Vì vậy, để phòng ngừa và làm thất bại âm mưu thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay, chúng ta phải ra sức bồi dưỡng và đào tạo thế hệ kế cận sự nghiệp cách mạng của Đảng. Đây là nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng cầm quyền hiện nay. Chỉ có như vậy, mới có thể làm cho quyền lãnh đạo của Đảng ta nắm chắc trong tay những người trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; bảo đảm cho Đảng và Nhà nước ta mãi mãi là của dân, do dân, vì dân.

3. Nhìn từ hiện trạng trước mắt của Đảng ta

Coi việc tăng cường xây dựng Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm ngăn chặn "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" cũng là xuất phát từ tình hình hiện nay của Đảng ta.

Trước hết, nhìn vào chất lượng lý luận của Đảng ta. Một trong nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng là chất lượng lý luận ở một số cán bộ cơ sở của Đảng về hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ lịch sử nặng nề của Đảng và của cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình". Vì vậy, là một chính đảng vô sản cầm quyền có nhiệm vụ trọng đại lãnh đạo sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa và sự nghiệp đổi mới của đất nước, chúng ta phải tăng cường học tập và nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, ra sức nâng cao chất lượng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin trong toàn Đảng. Chỉ có như vậy

mới có thể xây dựng Đảng ta thành hạt nhân lãnh đạo kiên cường, mới có thể vững tay lái, nắm chắc quyền chủ động trong cuộc đấu tranh đầy những mâu thuẫn, rối ren phức tạp; nắm chắc bản chất của những biến đổi trong tình hình thế giới; nâng cao năng lực phân biệt các kiểu chủ nghĩa Mác giả tạo, chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại và đứng vững trên vị trí không thể đánh bại bởi "diễn biến hòa bình", lãnh đạo nhân dân cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội thành hiện thực ở Việt Nam.

Thứ hai, nhìn vào hiện trạng của Đảng ta, vẫn còn tồn tại một số vấn đề không thể xem thường. Bên cạnh sự ổn định, vững vàng về tư tưởng và tổ chức, nội bộ chúng ta cũng đã xuất hiện những dấu hiệu "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" rất đáng lo ngại. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng cách mạng và niềm tin cộng sản chủ nghĩa; thiếu niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tuy chưa công khai từ bỏ chủ nghĩa xã hội, song cho rằng, chủ nghĩa xã hội là mục tiêu cao cả nhưng xa vời, trước mắt nên tập trung phấn đấu cho dân giàu, nước mạnh là đủ. Cá biệt, một số người đã thực sự "tự chuyển hóa", đòi "đổi mới chính trị" phải song song với "đổi mới kinh tế", nghi ngờ tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có cán bộ, đảng viên trước đây đã từng giữ cương vị, trọng trách trong các cơ quan đảng, chính quyền, nay cố ý đi tìm "cái tôi đã mất", "sám hối", "bới lông tìm vết", lẫn lộn trắng, đen, phủ nhận lịch sử, nhìn nhận, phê phán hiện thực thiếu khách quan, toàn diện, đòi "đổi mới chính trị", "dân chủ hóa"... theo kiểu phương Tây, cổ suý cho những mô hình phát triển xa rời thực tiễn Việt Nam. Những biểu hiện "tự diễn biến" còn xuất hiện trong một số lĩnh vực khác. Trong đời sống xã hội xuất hiện xu hướng "chuộng ngoại", "Tây hóa" một cách thái quá. Nhận thức chính trị, lý tưởng sống, phẩm chất đạo đức của một bộ phận học sinh,

sinh viên có nhiều biểu hiện rất đáng lo ngại. Trong sinh hoạt văn hóa, sáng tác, quảng bá, lý luận văn học nghệ thuật... đã xuất hiện những tác phẩm xa rời với bản sắc dân tộc, đánh mất chức năng định hướng giá trị xã hội, chức năng giáo dục; đề cập một chiều mặt trái, tiêu cực của xã hội; suy diễn chủ quan, cực đoan, thiếu căn cứ khoa học những vấn đề lịch sử, nhấn mạnh "cái tôi" thiển cận... Những biểu hiện "tự diễn biến" nêu trên, cùng với những yếu kém, bất cập trong quản lý xã hội và phát triển kinh tế chậm được khắc phục đã dẫn tới tình trạng trong Đảng đã xuất hiện những ý kiến khác nhau về một số vấn đề cơ bản liên quan đến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng tới sự thống nhất tư tưởng và hành động; trong cán bộ, đảng viên, công nhân, nông dân, trí thức, kể cả trong những lực lượng nòng cốt gắn bó với Đảng, với chế độ đã phát sinh một số vấn đề tư tưởng, tâm trạng bức xúc đáng lo ngại, ảnh hưởng tới sự đồng thuận xã hội. Tình trạng trên nếu không được khắc phục kịp thời, triệt để sẽ làm cho mầm mống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" cả về tư tưởng và hành động ngày càng phát triển, tạo ra những nguy cơ khó lường. Nhận thức rõ tình trạng suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay và nguy cơ của vấn đề "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" đối với sự nghiệp cách mạng, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã ra Nghị quyết *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*.

Sở dĩ Đảng ta đưa ra Nghị quyết *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* nhằm chấn chỉnh để Đảng trong sạch, loại bỏ các phần tử cơ hội, thoái hoá, biến chất... Nếu không loại bỏ các phần tử biến chất sẽ can hệ tới sự sống chết, tồn vong của chế độ; không để "con đê ngàn dặm vỡ vì tổ mối". Mặc dù hiện nay mới xuất hiện ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhưng

nếu chúng ta không biết ngăn chặn sự lan tràn của nó, không nâng cao cảnh giác, thì sẽ đánh mất niềm tin của đông đảo quần chúng, khi đó sẽ biến thành tai họa toàn diện của Đảng. Trước tình hình đáng lo ngại hiện nay, chúng ta muốn phòng ngừa có hiện quả "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" thì càng cần phải bắt đầu từ việc xây dựng Đảng trong sạch, làm cho Đảng ta thực sự là đinh lũy kiên cường, ngăn chặn hiệu quả sự chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ ba, để hoàn thành sứ mệnh lịch sử của Đảng, cần phải làm tốt công tác xây dựng Đảng. Sứ mệnh thiêng liêng của những người cộng sản là kiên trì đường lối lãnh đạo của Đảng, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong cả nước tự lực tự cường, xây dựng nước ta thành một quốc gia xã hội chủ nghĩa "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Trước tình hình các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình", gây bạo loạn, lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta, chúng ta càng cần giữ vững trận địa và tiếp tục giương cao ngọn cờ chủ nghĩa xã hội. Đây là một nhiệm vụ thật nặng nề, có ý nghĩa vô cùng trọng đại. Điều đó cũng đòi hỏi chúng ta không thể trì hoãn việc tăng cường xây dựng Đảng, làm trong sạch đội ngũ Đảng, nâng cao sức chiến đấu và sự vững vàng của Đảng. Đồng thời cần có nhiều biện pháp tích cực, thiết thực để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng và nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, trong đó nòng cốt là khối liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức. Đặc biệt là phải củng cố và xây dựng thế trận lòng dân, mà nội dung cơ bản là củng cố sự nhất trí về chính trị - tinh thần trong nhân dân, sự gắn bó giữa nhân dân với Đảng, giữa nhân dân với chế độ chính trị do Đảng lãnh đạo.

Trước những thử thách nghiêm trọng, chúng ta càng phải tăng cường toàn diện công tác xây dựng Đảng, giữ vững tính chất là đội tiên phong của giai cấp công nhân và tận tụy chí toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân; kiên định niềm tin vào chủ nghĩa xã hội và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa; dựng bức tường thành gang thép chặn đứng âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, xây dựng Đảng ta thành một lực lượng trung kiên của nhân dân. Chỉ có như vậy, Đảng ta mới vững như bàn thạch và hoàn thành sứ mệnh cao cả mà lịch sử đã giao phó.

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" DƯỚI GÓC NHÌN KINH TẾ

NGUYỄN ĐÌNH QUYẾT*

"Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có nguyên nhân trực tiếp từ sự ham muốn vật chất - vơ vét, tranh giành lợi ích kinh tế. Ngược lại, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, sự sùng bái vật chất là hình ảnh biểu hiện sự tha hóa, biến chất của con người. Nghiên cứu vấn đề này dưới góc độ kinh tế giúp chúng ta nhận biết rõ nét hơn về bản chất và phần nào định lượng được quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của một số cán bộ, đảng viên hiện nay, từ đó đề ra được những giải pháp hữu hiệu nhằm đẩy lùi, ngăn chặn nguy cơ lớn cho Đảng, cho dân tộc.

1. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên có nguyên nhân trực tiếp từ chủ nghĩa cá nhân về kinh tế

Trước hết, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có nguyên nhân từ lợi ích bất chính về kinh tế của các cá nhân. Khi tiến hành hoạt động kinh tế, con người chịu sự chi phối của lợi ích cá nhân. Lợi ích cá nhân có vai trò đáng kể trong việc thúc đẩy

* Tạp chí Cộng sản.

con người hành động. Nhờ việc theo đuổi các lợi ích cá nhân khác nhau mà hoạt động của con người không những tạo ra những sản phẩm thoả mãn các nhu cầu của mình, góp phần làm giàu cho bản thân, mà còn góp phần xóa đói giảm nghèo, làm giàu cho xã hội. Đến lượt nó, sự giàu có chính đáng của cá nhân đã làm nảy sinh ở con người những tấm lòng hào phóng, từ thiện, sự thân ái, lòng vị tha. Điều đó không những góp phần giảm bớt gánh nặng cho xã hội, mà còn tạo ra bầu không khí thân ái trong xã hội, góp phần tạo cơ sở cho việc xây dựng đạo đức mới.

Không dừng lại ở đó, đồng tiền bắt đầu thâm nhập sâu vào các quan hệ xã hội. Vì tiền, vì lợi ích cá nhân hay "lợi ích nhóm", người ta sẵn sàng hy sinh lợi ích xã hội, bất chấp luân thường đạo lý. Tình trạng thương mại hoá đã thâm nhập sâu vào những lĩnh vực vốn xưa kia là mảnh đất nuôi dưỡng những hành vi đạo đức, như giáo dục - đào tạo và y tế,...

Kinh tế thị trường, thông qua lợi ích cá nhân đã có tác động tiêu cực đến đạo đức truyền thống. Vì lợi ích cá nhân mà con người có thể làm băng hoại các giá trị đạo đức truyền thống. Những biểu hiện của sự tác động tiêu cực đó là: thái độ coi thường đạo đức truyền thống, bất chấp luân thường đạo lý, chạy theo lối sống xa hoa, trụy lạc; lợi dụng chức quyền làm giàu bất chính. Khi đồng tiền kiếm được một cách quá dễ dàng, không phải do lao động mà ra thì nó rất dễ dẫn con người đến cách sống và lối sống xa lạ, trái với các chuẩn mực của xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Một bộ phận trong các tầng lớp, các thành phần xã hội khi mưu cầu lợi ích cá nhân đã chà đạp lên những khuôn mẫu, những giá trị đạo đức đích thực. Một bộ phận trong lớp trẻ hiện nay có tâm lý sống thực dụng, buông thả, quay lưng lại với văn hóa, đạo đức truyền thống.

Vị kỷ và thực dụng làm cho nhiều cán bộ, đảng viên tha hóa mất kiểm soát, dần dần "chuyển hóa" lúc nào không hay, ngày càng xa rời lý tưởng cộng sản. Biểu hiện thường thấy trong xã hội là "văn hóa phong bì", là những món quà để đổi lấy sự chăm chước, sự ưu tiên hay những khoản hối lộ "nho nhỏ" như: nhân viên các cơ quan công quyền các cấp gây khó dễ đối với người dân đến giao dịch để nhận tiền "bồi dưỡng", "thuốc nước"; một số cảnh sát và thanh tra giao thông tranh thủ bỏ túi tiền "mãi lộ" của người vi phạm luật; rồi sinh viên đưa phong bì cho thầy, cô để xin điểm, bệnh nhân "lót tay" bác sĩ,...

Thứ hai, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có nguyên nhân từ "lợi ích nhóm". Khái niệm mới này dùng để chỉ một bộ phận những người có chung lợi ích tác động đến cơ quan, người có quyền ra những quyết định theo hướng có lợi cho họ - nó đi ngược lại với lợi ích của tập thể. Đây chính là một hình thức tham nhũng tập thể được biểu hiện dưới nhiều dạng vẻ khác nhau như báo cáo không trung thực, chạy dự án, chạy chức, chạy quyền, chạy chính sách,... Khi đạt được lợi ích riêng của cá nhân, của bộ phận thì lợi ích chung của đất nước, của nhân dân bị xâm hại. Lợi ích nhóm làm rối loạn, gây thất thoát nền kinh tế đất nước. "Lợi ích nhóm" còn là nguy cơ thúc đẩy "tự diễn biến" trong nội bộ.

Thứ ba, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có nguyên nhân từ "tư duy nhiệm kỳ". Thực chất, đây là lối suy nghĩ và cách thức hành xử công việc của một bộ phận cá nhân có quyền lực trong khoảng thời gian nhất định, thường theo nhiệm kỳ bầu cử, đại hội,... muốn thu lợi cao nhất cho mình và nhóm lợi ích của mình trong thời gian tại vị; coi nhẹ, thậm chí không tính đến lợi ích chung hay lợi ích lâu dài của tập thể, quốc gia. Tư duy nhiệm kỳ của không ít các vị lãnh đạo trong các ngành kinh tế làm cho

họ bị "khuất tầm nhìn", chỉ chăm chút thỏa mãn tính vị kỷ mà né tránh trách nhiệm, tạo nên tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa cá nhân, tổ chức này với cá nhân, tổ chức khác. "Tư duy nhiệm kỳ" và "lợi ích nhóm" là cặp bài trùng, gắn bó với nhau như hình với bóng và là biểu hiện tập trung của sự suy thoái đạo đức, cũng như nhận thức về lý tưởng và trách nhiệm xã hội của một bộ phận không nhỏ đảng viên và cán bộ đã, đang và sẽ tiếp tục tham gia bộ máy lãnh đạo các cấp, ngành của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội Việt Nam.

Biểu hiện của "tư duy nhiệm kỳ" và "lợi ích nhóm" trong lĩnh vực kinh tế đó là căn bệnh mãn tính với việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách và tín dụng ưu đãi kiểu dàn trải, theo cơ chế xin - cho, nhất là theo mức phần trăm phong bì "có đi, có lại" và sự "biết điều" của đối tượng, người và địa phương nhận được vốn cấp. Đó là các hiện tượng "ăn chia" gây thất thu ngân sách nhà nước các cấp. Đó là hiện tượng lạm dụng chỉ định thầu, ép thầu, chạy thầu hay đấu thầu dự án kiểu hình thức, "quân xanh, quân đỏ", không cần biết đến năng lực nhà thầu, miễn sao "người mình" được trúng thầu, bất chấp các quy định pháp lý, chất lượng thực hiện dự án thầu. Hơn nữa, đó còn là hiện tượng bắt tay giữa quan chức, ngân hàng và doanh nghiệp trong hoạch định và thực thi chính sách, phân bổ và điều tiết dòng tiền; khiến nơi thừa vốn, nơi đói vốn, bất chấp tiêu chuẩn an toàn và những ưu tiên cho vay cần có trong hoạt động tín dụng ngân hàng. Theo thống kê, trong năm 2012, Ngân hàng Nhà nước đã thanh tra toàn diện 27 tổ chức tín dụng và phát hiện ra nhiều sai phạm. Nhiều tổ chức tín dụng bị chi phối bởi một nhóm cổ đông, dư nợ của nhóm này và các khách hàng liên quan đến nhóm cổ đông này chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng dư nợ của một tổ chức tín

dụng, thậm chí chiếm đến 90%. Việc này vi phạm quy định nghiêm trọng pháp luật.

Thứ tư, những mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang có những tác động tiêu cực trực tiếp và sâu rộng đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên, đe dọa mục tiêu cao cả mà Đảng và Nhà nước ta đang phấn đấu hướng tới. Nhìn từ góc độ kinh tế và xã hội, những khuyết tật của cơ chế thị trường biểu hiện: coi trọng lợi ích cá nhân, xem lợi ích cá nhân là lợi ích trung tâm trong các mối quan hệ. Người ta tìm mọi cách cạnh tranh để có lợi nhuận cá nhân, lách luật, thậm chí vi phạm pháp luật. Sự tiêu xài vô lối theo kiểu "sống gấp" vượt quá số đang có cũng như số làm ra, dẫn đến mất cân bằng của cải xã hội, từ đó tạo nên những "cuộc phá sản" từ cá nhân đến các tổ chức kinh tế. Nạn hối lộ gia tăng ở nhiều nơi. Cán bộ, đảng viên hối lộ để được thăng quan tiến chức, doanh nghiệp hối lộ để được hưởng chính sách ưu đãi, hối lộ để thoát hiểm khi vi phạm pháp luật, hối lộ để có dự án, hợp đồng,... Từ hối lộ, không ít các ông chủ doanh nghiệp len lỏi, cài cắm người thân vào các tổ chức chính trị, xã hội, hoặc móc nối với công chức nhà nước để làm biến tướng chính sách nhằm hưởng lợi cao, dựa thế, dựa quyền lực để dọa nạt người khác. Những khuyết tật khác như cạnh tranh không lành mạnh, vô tổ chức, độc quyền, gây ra phân hóa giàu nghèo, hủy hoại môi trường. Thậm chí, việc bầu cử, bổ nhiệm chức vụ công tác vốn không phải là quan hệ thị trường và chức vụ công tác vốn không phải là hàng hóa, nhưng bởi vì chức vụ gắn với tiền bạc, trong một số trường hợp, có thể bị cán bộ, công chức thoái hóa lạm dụng chức quyền, mở đường dây "mua quan bán chức" để vơ vét, thu lợi cá nhân, do đó có người "chạy" và "mua" chức vụ. Sau khi "mua được ghế" họ

phải tìm mọi cách để sớm "thu hồi vốn" và có lãi, do đó nảy sinh thị trường ngầm nhằm "mua quan, bán chức". Đó đích chính là tội tham nhũng, hối lộ phi pháp, bất lương vốn có, là nguy cơ lớn cho Đảng, cho dân tộc ta.

Thứ năm, sự tha hóa, biến chất của của một số cán bộ, đảng viên hiện nay ở nước ta có những nguyên nhân mang tính lịch sử, đó là: sự lạc hậu, nghèo đói cùng với lối tư duy kinh tế tiểu nông gắn chặt với quá khứ một dân tộc làm nông nghiệp lâu đời. Đó là tư duy kinh tế nhỏ lẻ, lạc hậu và bảo thủ chỉ biết mình, thiếu liên doanh liên kết, thiếu sự hợp tác đôi bên cùng có lợi. Bên cạnh đó, lòng đố kỵ, ích kỷ, ganh ghét, không muốn người khác hơn mình, không quan tâm đến việc chung "cha chung không ai khóc",... Điều này là nguyên nhân gián tiếp dẫn tới việc biển thủ, ăn cắp của công. Tư duy ngắn hạn kiểu "ăn xổi ở thì", nghĩ đến quyền lợi cục bộ, mưu cầu tư lợi. Dễ dàng thỏa mãn với những thành công nhỏ, có một chút kinh tế thì lên mặt hãnh diện, khoe khoang. Thấy người khác khoe của thì thèm thuồng, coi đó là hình mẫu để bản thân phấn đấu. Nhiều doanh nhân chạy theo các hợp đồng mua bán có tính thời vụ, dựa vào ưu thế "quen biết", mối quan hệ thân hữu để giành lấy công việc trước mắt, ít có doanh nghiệp xây dựng kế hoạch dài hạn, có tầm nhìn xa, chú ý phát triển sản phẩm có chất lượng cao, có thương hiệu vươn lên tầm cỡ thế giới. Họ chấp nhận làm ăn quy mô nhỏ và rất nhỏ, làm việc thiếu chuyên nghiệp, thiếu hợp tác phối hợp. Thậm chí, họ cho rằng các doanh nghiệp nhỏ dễ lách luật, làm ăn phi pháp, lợi nhuận cao hơn.

Thứ sáu, nguyên nhân từ sự yếu kém trong quản lý nhà nước về kinh tế, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai và các tập đoàn kinh tế. Đây thực sự là những lỗ hổng, tạo điều kiện

cho những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất lợi dụng, câu kết tham ô, bòn rút ngân sách. Mặt khác, hệ thống cơ chế, chính sách phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng còn thiếu đồng bộ, trên một số lĩnh vực còn sơ hở, chưa theo kịp sự phát triển mạnh mẽ của đất nước trong thời kỳ đổi mới. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử tham nhũng còn bất cập. Nhiều nơi, việc thực hiện, chấp hành các quy định về phòng ngừa tham nhũng không nghiêm, còn mang tính chiếu lệ, hình thức. Sự tham gia, giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và của nhân dân chưa được phát huy đầy đủ.

Ngoài ra, còn một số nguyên nhân khác như: do tiền lương, thu nhập của nhiều đảng viên, công chức còn thấp, chưa bảo đảm chi trả cho cuộc sống hằng ngày; do sự buông lỏng giáo dục từ gia đình, trường học, cơ quan, đoàn thể xã hội, kể cả việc tự giáo dục tu dưỡng bản thân,...

2. Những giải pháp cơ bản phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực kinh tế trong đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

"Tự diễn biến" trên lĩnh vực kinh tế là sự phủ nhận của một số người đối với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; hạ thấp, đi đến làm mất vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, vai trò quản lý kinh tế của Nhà nước; đòi tư nhân hóa hoàn toàn nền kinh tế, xóa bỏ chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu để thay thế bằng chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa... Quá trình "tự diễn biến" trên lĩnh vực kinh tế càng trở nên nguy hiểm trong điều kiện các thế lực thù địch có tiềm lực kinh tế mạnh hơn chúng ta nhiều lần. Chúng đã và đang tìm mọi cách lợi dụng những kẽ hở trong cơ chế quản lý, chính sách,

khoét sâu vào những hạn chế, khuyết điểm của chúng ta để cổ súy, thúc đẩy tư nhân hóa nền kinh tế, nhằm đến một giai đoạn nhất định, khi sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa giữ vai trò chi phối cơ sở hạ tầng kinh tế, thực chất là đã chuyển hóa thành kinh tế tư bản chủ nghĩa, thì kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa chỉ còn tồn tại trên danh nghĩa và thực sự đã "đổi màu". Khi đó, chế độ kinh tế xã hội chủ nghĩa được thay bằng chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Vì vậy, *trước hết,* chúng ta cần tập trung xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, vững mạnh, tạo nền tảng vật chất quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Chú trọng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có cơ cấu hợp lý, có sức mạnh nội sinh, bền vững, khả năng cạnh tranh cao để hội nhập trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế; có khả năng thích ứng, vượt qua những biến động bất thường của nền kinh tế thế giới. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ văn hóa, thực hiện công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tăng cường đấu tranh bảo vệ những quan điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới kinh tế của Đảng, đặc biệt, bảo vệ đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; kịp thời phát hiện, đấu tranh hiệu quả âm mưu, thủ đoạn phá hoại nền kinh tế, lợi dụng các quan hệ kinh tế, các công cụ và thiết chế tài chính, tiền tệ quốc tế... để chi phối, kiểm soát, khống chế, chuyển hóa nền kinh tế Việt Nam.

Hai là, tăng cường quản lý, giám sát của Nhà nước về kinh tế. Trước mắt tập trung hoàn thiện các thể chế pháp luật. Đây là phương tiện có hiệu lực và hiệu quả cao hơn cả, bởi vì nó có sức mạnh tạo lập, điều chỉnh và bắt buộc chung trên quy mô

toàn xã hội. Bằng phương tiện pháp luật, Nhà nước thể chế hóa các quan hệ kinh tế thành hệ thống các quan hệ pháp luật đối với các chủ thể nhằm tạo lập trật tự pháp lý về kinh tế. Pháp luật là "sự ổn định hóa" các giá trị xã hội, chính thức hóa giá trị đó, tạo ra hành lang pháp lý cho mọi xử sự của các thành viên trong xã hội. Đồng thời, pháp luật cũng là phương tiện bảo đảm cho dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, quyền đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Pháp luật về kinh tế phải là một hệ thống các quyền và nghĩa vụ pháp lý kết hợp hữu cơ lợi ích của mỗi người, của từng tập thể và của cả xã hội, trong đó có lợi ích của cá nhân là động lực trực tiếp, cần khắc phục tình trạng các quy phạm pháp luật triệt tiêu động lực trực tiếp, đồng thời chống khuynh hướng chỉ vì lợi ích cá nhân mà xem thường lợi ích của xã hội và tập thể.

Thông qua hệ thống thể chế, chính sách, Nhà nước hướng dẫn thị trường, ban hành hệ thống luật pháp (*Luật cạnh tranh, hạn chế độc quyền, Luật bảo vệ môi trường,...*) và kiểm tra việc thực hiện thể chế, chính sách đó. Đồng thời, Nhà nước ban hành các quy định về tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước, làm trong sạch bộ máy và cán bộ, công chức của mình, đặc biệt là theo dõi việc thực hiện các quy định pháp luật, xử lý nghiêm túc các trường hợp cán bộ, công chức vi phạm.

Ba là, Nhà nước cần sớm thực hiện cải tiến chế độ lương, thưởng, đãi ngộ thống nhất, tương xứng với hiệu quả công việc được giao, phấn đấu để cán bộ, công chức, viên chức chủ yếu sống bằng lương và có mức thu nhập tương đương mức thu nhập khá trong xã hội, để họ yên tâm công tác. Giải quyết tốt mối quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, tầng lớp, ngành nghề, không để khoảng cách giàu nghèo diễn ra quá lớn, quá nhanh, giữa các vùng, các địa phương, các lĩnh vực

công tác và các nhóm cán bộ. Coi chế độ tiền lương là công cụ cơ bản góp phần đẩy lùi tham nhũng. Lương không chỉ là lợi ích vật chất, mà còn là đánh giá xã hội về năng lực của người hưởng lương. Lương phải có sự phân hoá, phải chú trọng vào tính chất, đặc thù lao động nghề nghiệp, phải tỏ rõ sự quý trọng, tôn vinh tài năng.

Phần thứ hai

THỰC TIỄN PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA